



CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
CVCC. Nguyễn Tiến Tăng
Hiệu trưởng Trường Chính trị
tỉnh Lai Châu

BAN BIÊN TẬP

Trưởng ban:
CVCC. Nguyễn Tiến Tăng
Phó Trưởng ban:
ThS. Đặng Thu Hiếu

Ủy viên:
ThS. Vũ Thị Huệ
ThS. Phạm Xuân Trường

TRÌNH BÀY – SỬA BẢN IN
Lại Hùng Mạnh

Địa chỉ liên hệ: Trường Chính trị
tỉnh Lai Châu, số 258, đường Trần Phú,
phường Tân Phong, thành phố Lai Châu

Điện thoại: 02313.790 776

Email: truongchinhtrinckh@gmail.com

In 100 bản, khổ 19 x 27 cm, tại Nhà
máy in Báo Lai Châu. Giấy phép xuất
bản số 36/GP-XBBT, do Sở Thông tin
và Truyền Thông tỉnh Lai Châu cấp
ngày 01/8/2023. In xong và nộp lưu
chiều tháng 10/2023.

*Ảnh bìa 1: Đồng chí Vũ Mạnh Hà, Ủy
viên Dự khuyết Trung ương Đảng, Phó
Bí thư Tỉnh ủy thăm và làm việc tại
Trường Chính trị tỉnh Lai Châu.*

BẢN TIN

THÔNG TIN LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

MỤC LỤC

**CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CỦA ĐẢNG,
NHÀ NƯỚC; VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

- Kế hoạch số 208-KH/TC, ngày 08/8/2023 của Trường 2
Chính trị tỉnh Lai Châu về phát động phong trào thi đua
lập thành tích chào mừng kỷ niệm Ngày Quốc khánh Nước
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023)
và ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2023).

- Kế hoạch số 212-KH/TC, ngày 21/8/2023 của Trường 5
Chính trị tỉnh Lai Châu về tổ chức Hội thảo khoa học cấp tỉnh
“Đoàn kết, đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự lực, tự cường,
ra sức tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh
phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững”

**BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU
TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI,
THÙ ĐỊCH**

- ThS Đặng Thu Hiếu - ThS Lê Thị Ngọc Hiệp: Người cộng sản 12
không được đánh mất lòng tự trọng.

- ThS Triệu Văn Thủy: Xây dựng “thể trận lòng dân” trong 21
bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng.

- ThS Trần Thị Kim Oanh – ThS Nguyễn Chí Cường: 28
Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thực hiện hiệu quả công
tác dân tộc thiểu số, góp phần ngăn chặn âm mưu phá hoại
của thế lực thù địch về chính sách dân tộc ở khu vực miền
núi phía Bắc.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- ThS Đặng Thu Hiếu – ThS Vũ Thị Huệ: Đảng bộ tỉnh Lai 35
Châu lãnh đạo phát huy sức mạnh của nhân dân các dân tộc
trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc - Thực tiễn và
bài học kinh nghiệm.

- ThS Vũ Văn An - ThS Phạm Xuân Trường: Vận dụng tư 42
tưởng Hồ Chí Minh vào việc đấu tranh chống bệnh giáo điều
để phát huy tinh thần sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường của cán
bộ, đảng viên ở tỉnh Lai Châu hiện nay.

TIN TỨC – SỰ KIỆN

46

TỈNH ỦY LAI CHÂU
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

*

Số 208-KH/TCT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lai Châu, ngày 08 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm Ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023) và ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2023)

Tiếp tục hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước năm 2023, nhằm thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm Ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023) và ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2023). Trường Chính trị tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, tập trung vào phong trào: “*Giảng dạy tốt, nghiên cứu tốt, học tập tốt, quản lý tốt, phục vụ tốt*” gắn với thực hiện chủ đề “*Đoàn kết, sáng tạo, đổi mới, chủ động nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023*” tạo sự đồng thuận của toàn thể cán bộ, viên chức, lao động trong toàn trường hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Trường Chính trị xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Tạo không khí thi đua sôi nổi giữa tập thể cán bộ, giảng viên, người lao động trong toàn trường, thi đua giữa các khoa, phòng lập thành tích chào mừng kỷ niệm Ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023) và ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2023).

Giúp cho tập thể cán bộ, giảng viên, người lao động và học viên nhà trường có những sân chơi thật sự lành mạnh, tích cực, bổ ích. Tạo động lực phấn đấu học tập, rèn luyện và bồi dưỡng tốt cho mỗi cán bộ, giảng viên, người lao động và học viên.

Giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, phát huy truyền thống nhà trường.

Thông qua các hoạt động phong trào thi đua, sáng tạo nhằm phát huy truyền thống “*Tôn sư, trọng đạo*” trong học viên toàn trường, góp phần nâng cao tình đoàn kết, gắn bó để học tập tốt hơn.

Qua phong trào thi đua phát hiện những tấm gương tập thể và cá nhân tiêu biểu để lan tỏa trong và ngoài trường, góp phần xây dựng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học trong trường.

2. Yêu cầu

Toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên, người lao động, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và toàn thể học viên tổ chức hoạt động thi đua “*Giảng dạy tốt, nghiên cứu tốt, học tập tốt, quản lý tốt, phục vụ tốt*”; phong trào thi đua “*Cán bộ, viên chức, người lao động Trường Chính trị thi đua thực hiện văn hoá công sở*” gắn với “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị”, tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ trong cán bộ, giảng viên, nhân viên, người lao động và học viên lập thành tích thiết thực chào mừng kỷ niệm 78 năm Ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023) và 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2023).

Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ mang ý nghĩa; tạo không khí hoạt động vui tươi cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên, người lao động và học viên; không phô trương, lãng phí.

II. Thời gian thực hiện

Từ ngày 09/8/2023 đến ngày 20/11/2023.

III. Chủ đề

“Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 78 năm Ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023) và 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2023).

IV. Nội dung phong trào thi đua

1. Đối với cá nhân

a. Đối với giảng viên

Mỗi cán bộ giảng viên không ngừng học tập, trau dồi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, tự học và sáng tạo để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế.

Thi đua và tham gia tích cực phong trào thi đua “*Giảng dạy tốt, nghiên cứu tốt, học tập tốt*”, gắn với các cuộc vận động về học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; «*Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*».

b. Đối với chuyên viên, người lao động

Thi đua thực hiện tốt phong trào “*Tham mưu tốt, phục vụ tốt*” tăng cường hơn nữa các việc làm cụ thể để phục vụ kịp thời và tốt hơn công tác tham mưu, phục vụ và các hoạt động của nhà trường.

Mỗi bộ phận tự đăng ký một công việc cụ thể và hoàn thành công việc cụ thể đó một cách xuất sắc.

c. Đối với học viên

Thi đua thực hiện tốt phong trào “*Học tập tốt, rèn luyện tốt*” ra sức thi đua học tập, rèn luyện và đạt kết quả cao trong phong trào thi đua.

Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy nhà trường, lớp học.

Hưởng ứng và tham gia các phong trào do nhà Trường phát động.

2. Đối với tập thể

Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của các cấp, ngành, đoàn thể, đề ra.

Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với nhà nước, đối với địa phương, nơi cư trú.

Tổ chức tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động một cách thiết thực và hiệu quả.

3. Tổ chức Phong trào thể dục thể thao, văn nghệ

Tổ chức hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ, thành lập đội bóng chuyền hơi nam, nữ, cầu lông ... thường xuyên luyện tập để tham gia thi đấu giao hữu giữa các khoa, phòng, các lớp trong điều kiện có thể.

V. Tổ chức thực hiện

Đề nghị các khoa, phòng xây dựng kế hoạch, nghiêm túc tổ chức, triển khai, thực hiện đợt thi đua lập thành tích chào mừng Ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023) và ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2023).

Chủ nhiệm các lớp triển khai các nội dung phát động thi đua đến tập thể lớp và phát động tất cả các thành viên trong lớp hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua.

Trên đây là nội dung Kế hoạch phát động thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 78 năm Ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023) và 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2023) của Trường Chính trị tỉnh.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường,
- Các khoa, phòng,
- Chủ nhiệm các lớp,
- Lưu: VT, TĐKT.

HIỆU TRƯỞNG**(Đã ký)****Nguyễn Tiến Tăng**

TỈNH ỦY LAI CHÂU
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Lai Châu, ngày 21 tháng 8 năm 2023

Số 212-KH/TCT

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội thảo khoa học cấp tỉnh “Đoàn kết, đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, ra sức tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững”

Thực hiện Đề án “Xây dựng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu đạt chuẩn mức 1 giai đoạn 2022 – 2026, định hướng đến năm 2035” (theo Quyết định số 630-QĐ/TU, ngày 05/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy), Trường Chính trị tỉnh phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy Lai Châu tổ chức Hội thảo khoa học **“Đoàn kết, đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, ra sức tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững”** với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Hội thảo là hoạt động tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận nhằm khẳng định những kết quả mà Đảng bộ, Nhân dân các dân tộc Lai Châu đạt được trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh; đồng thời, đề xuất nhiệm vụ và giải pháp nhằm tiếp tục khơi dậy tinh thần đoàn kết, đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, ra sức tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Thông qua Hội thảo, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, tiếp tục giáo dục nền tảng tư tưởng của Đảng và truyền thống cách mạng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh; tuyên truyền, lan tỏa những thành tựu đã đạt được, phát huy tinh thần cống hiến, tạo động lực góp phần hiện thực hoá mục tiêu xây dựng tỉnh Lai Châu phát triển nhanh và bền vững.

- Hội thảo có ý nghĩa thiết thực hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày Bác Hồ viết thư gửi đồng bào và cán bộ Lai Châu (12/12/1953-12/12/2023) và hướng tới chủ đề chuyên đề năm 2024 của tỉnh: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững.

- Hội thảo phải được tổ chức nghiêm túc, đảm bảo tính khoa học, thiết thực và hiệu quả.

II. NỘI DUNG HỘI THẢO

1. Nội dung

- Nghiên cứu, làm sáng tỏ về tư tưởng và giá trị nhân văn trong lời dặn của Bác

trong *Thư gửi đồng bào và cán bộ Lai Châu* ngày 12/12/1953: “Đoàn kết thân ái giúp đỡ lẫn nhau”, “Ra sức tăng gia sản xuất để mọi người được ấm no”.

- Tổng kết thực tiễn xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ tỉnh, đặc biệt là thực tiễn gần 20 năm phát triển của tỉnh Lai Châu từ khi được chia tách, thành lập đến nay; rút ra những bài học kinh nghiệm, củng cố cơ sở lý luận về sức mạnh, giá trị của tinh thần đoàn kết, khát vọng đổi mới sáng tạo, ý chí tự lực tự cường và nỗ lực tăng gia sản xuất trong xây dựng, phát triển tỉnh; đồng thời, đề xuất giải pháp khơi gợi, thúc đẩy, phát huy các nhân tố đó trong giai đoạn mới.

2. Tham luận tại Hội thảo: (có phụ lục chi tiết kèm theo).

III. TỔ CHỨC HỘI THẢO

1. Chủ trì Hội thảo: Mời đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và đại diện Thường trực Thành ủy Lai Châu tham gia đồng chủ trì cùng Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu.

2. Thành phần mời tham dự

- Đại diện Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại diện lãnh đạo: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh; Sở Nội vụ, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- Thường trực Thành ủy Lai Châu, đại diện Thường trực các huyện ủy;
- Lãnh đạo Trường; lãnh đạo các khoa, phòng; giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm Trường Chính trị tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo, Trung tâm chính trị các huyện, thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Thành ủy Lai Châu;
- Các đại biểu có bài tham luận;
- Phóng viên: Báo Lai Châu, Đài phát thanh – Truyền hình tỉnh, Trang Thông tin điện tử Tỉnh ủy.

3. Thời gian, địa điểm: Tổ chức 01 ngày, dự kiến ngày 25/9/2023, tại phòng họp số 01, tầng 5, trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Lai Châu, số 68 đường Võ Nguyên Giáp, tổ 7, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu (*Có công văn mời sau*).

4. Phát hành tài liệu

- Biên tập, phát hành tài liệu phục vụ Hội thảo.
- Biên tập, phát hành cuốn Kỷ yếu làm tài liệu phục vụ hoạt động kỷ niệm 70 năm Bác Hồ gửi thư cho đồng bào, cán bộ Lai Châu và hoạt động tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận của Đảng bộ tỉnh, đặc biệt là của cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường.

IV. KINH PHÍ TỔ CHỨC HỘI THẢO

Kinh phí tổ chức Hội thảo và in ấn, phát hành tài liệu được sử dụng trong dự toán ngân sách tỉnh cấp cho việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu đạt chuẩn mức 1 giai đoạn 2022 – 2026, định hướng đến năm 2035” trong năm 2023.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy Lai Châu phối hợp cùng Trường Chính trị tỉnh để tổ chức Hội thảo đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

2. Đề nghị các cơ quan, đơn vị và cá nhân quan tâm phối hợp chặt chẽ, tham gia nghiên cứu, viết bài tham luận cho Hội thảo đảm bảo chất lượng và tiến độ theo Kế hoạch.

3. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học: Chủ trì, phối hợp với Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu và các khoa tham mưu các văn bản về tổ chức Hội thảo, thành lập Tổ Biên tập; đặt bài, tiếp nhận bài tham luận của các tác giả, các chuyên gia, nhà khoa học; chuẩn bị nội dung, tài liệu và các điều kiện tổ chức Hội thảo; xây dựng tư liệu, biên tập, in ấn tài liệu Hội thảo và cuốn Kỷ yếu.

Là đầu mối liên lạc, đôn đốc, nhận và tập hợp các bài tham luận; chuẩn bị báo cáo đề dẫn, kết luận Hội thảo. Điều chỉnh lịch giảng dạy để giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm tham gia Hội thảo. Viết tin, bài tuyên truyền về Hội thảo đăng Trang Thông tin điện tử nhà trường.

4. Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu: Phối hợp với Văn phòng Thành ủy Lai Châu chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất (Hội trường, trang trí khánh tiết...) phục vụ Hội thảo, đón tiếp đại biểu.

Xây dựng kế hoạch chi tiết, công văn mời và các điều kiện tổ chức Hội thảo; lập, thực hiện dự toán kinh phí tổ chức Hội thảo và xây dựng cuốn Kỷ yếu.

5. Các khoa chuyên môn: Triển khai kế hoạch, phân công chủ đề cụ thể cho 100% giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm viết bài tham luận; phối hợp cùng các phòng chuyên môn đón tiếp đại biểu, phục vụ Hội thảo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có ý kiến cần trao đổi, rất mong các cơ quan, đơn vị liên lạc về Trường Chính trị tỉnh (*qua phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, điện thoại 0213.3794.777*) để phối hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Vụ các trường chính trị Học viện CTQG Hồ Chí Minh (b/c),
- Như thành phần mời,
- Lãnh đạo nhà trường,
- Các khoa, phòng,
- Lưu: VT, QLĐT&NCKH.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Tăng

NỘI DUNG THAM LUẬN TẠI HỘI THẢO

(Kèm theo Kế hoạch số 212-KH/TCT, ngày 21 tháng 8 năm 2023
của Trường Chính trị tỉnh Lai Châu)

TT	Nội dung tham luận	Cá nhân mời viết bài
1.	Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong bồi dưỡng tinh thần đổi mới sáng tạo cho đội ngũ cán bộ, đảng viên để Lai Châu phát triển nhanh và bền vững	Mời lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy
2.	Cơ sở lý luận và thực tiễn trong xác định nhiệm vụ đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững	Mời lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
3.	Vấn đề đặt ra và giải pháp khơi dậy, phát huy sức mạnh ý chí tự lực, tự cường và khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc trong cán bộ, đảng viên, nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu hiện nay	Mời lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy
4.	“Ra sức tăng gia sản xuất để mọi người được ấm no” theo lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh – Giá trị lý luận và thực tiễn trong hiện thực hóa khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững	Mời lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy
5.	Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc tỉnh trong xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc, hiện thực hóa khát vọng xây dựng Lai Châu phát triển nhanh và bền vững	Mời lãnh đạo Ủy ban MTTQ tỉnh
6.	Những yếu tố tác động và nhiệm vụ, giải pháp xây dựng ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển quê hương, đất nước cho thế hệ trẻ Lai Châu trong giai đoạn hiện nay	Mời lãnh đạo Tỉnh Đoàn
7.	Phụ nữ Lai Châu học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đoàn kết, đổi mới sáng tạo, xây dựng cơ sở Hội vững mạnh, nâng cao năng lực cán bộ Hội cơ sở	Mời lãnh đạo Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh
8.	Vấn đề đặt ra và giải pháp phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc của cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động trong giai đoạn hiện nay	Mời lãnh đạo Liên đoàn lao động tỉnh

9.	Phát huy vai trò của Hội nông dân tỉnh trong thực hiện lời căn dặn của Bác trong thư gửi đồng bào và cán bộ Lai Châu: “Ra sức tăng gia sản xuất để mọi người được ấm no” - Kết quả và bài học kinh nghiệm	Mời lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh
10.	Cụm Chiến binh tỉnh Lai Châu phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, nêu cao tinh thần tự lực tự cường, phấn đấu làm giàu, giảm nghèo bền vững, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường quốc phòng - an ninh ở địa phương	Mời lãnh đạo Hội Cựu chiến binh tỉnh
11.	Xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Kết quả và bài học kinh nghiệm	Mời lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh
12.	Nâng cao ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số địa phương – Kết quả, vấn đề đặt ra và giải pháp trong giai đoạn hiện nay	Mời lãnh đạo Sở Nội vụ
13.	Những yếu tố tác động Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp các dân tộc gắn với phát triển du lịch góp phần xoá đói, giảm nghèo, xây dựng Lai Châu phát triển nhanh và bền vững	Mời lãnh đạo Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch
14.	Phát huy vai trò của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế, góp phần xây dựng Lai Châu phát triển nhanh và bền vững	Mời lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ
15.	Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo trong giáo dục, đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và nâng cao dân trí, góp phần thực hiện mục tiêu đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững	Mời lãnh đạo Sở GD & ĐT
16.	Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững góp phần thúc đẩy sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Mời lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PT nông thôn
17.	Làm theo lời Bác dạy, Thành phố Lai Châu phát huy tinh thần đoàn kết, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân các dân tộc	Mời Thường trực Thành ủy Lai Châu
18.	Đổi mới sáng tạo trong xây dựng tổ chức cơ sở đảng, phát triển đảng viên ở Đảng bộ huyện Tam Đường - Kinh nghiệm, vấn đề đặt ra và nhiệm vụ, giải pháp	Mời Thường trực Huyện ủy Tam Đường

19.	Khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, ra sức tăng gia sản xuất từng bước hiện thực hóa khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân các dân tộc huyện Mường Tè	Mời Thường trực Huyện ủy Mường Tè
20.	Đẩy mạnh tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân các dân tộc huyện Phong Thổ - Kết quả, những yếu tố tác động và giải pháp trong giai đoạn hiện nay	Mời Thường trực Huyện ủy Phong Thổ
21.	Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên huyện Than Uyên trong phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc – Thực trạng, những yếu tố tác động và giải pháp	Mời Thường trực Huyện ủy Than Uyên
22.	Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, các cơ quan đơn vị và địa phương trong đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của tỉnh Lai Châu trong tình hình mới	Mời Thường trực Huyện ủy Tân Uyên
23.	Đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự lực, tự cường trong xây dựng nông thôn mới bền vững tại huyện Sìn Hồ – Những yếu tố tác động và nhiệm vụ, giải pháp trong giai đoạn hiện nay	Mời Thường trực Huyện ủy Sìn Hồ
24.	Đổi mới sáng tạo để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở huyện Nậm Nhùn – Vấn đề đặt ra và nhiệm vụ, giải pháp trong giai đoạn hiện nay	Mời Thường trực Huyện ủy Nậm Nhùn
25.	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết các dân tộc qua Thư gửi đồng bào và cán bộ Lai Châu - giá trị lý luận và thực tiễn	Lãnh đạo trường, giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm Trường Chính trị tỉnh
26.	Thực hiện lời dạy của Bác trong Thư gửi đồng bào và cán bộ Lai Châu “Ra sức tăng gia sản xuất để mọi người được ấm no” - Giá trị lý luận và thực tiễn	
27.	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường trong xây dựng, phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh trên địa bàn tỉnh Lai Châu – Kết quả đạt được và bài học kinh nghiệm	
28.	Công tác xóa đói giảm nghèo ở Lai Châu hiện nay dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh - thành tựu và hạn chế	
29.	Vận dụng tư tưởng HCM vào đấu tranh chống bệnh giáo điều để phát huy tinh thần sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường của cán bộ, đảng viên hiện nay	

30.	Xây dựng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân từ tư tưởng Hồ Chí Minh đến sự vận dụng của Đảng tại Đại hội XIII	Lãnh đạo trường, giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm Trường Chính trị tỉnh
31.	Vấn đề phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc Lai Châu trong đấu tranh, xây dựng và phát triển (1949-2023) - Bài học kinh nghiệm và yêu cầu đặt ra trong giai đoạn hiện nay	
32.	Đổi mới, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Lai Châu	
33.	Đẩy mạnh tinh thần đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu xây dựng tỉnh Lai Châu phát triển nhanh và bền vững	
34.	Khơi dậy và phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học ở Trường Chính trị tỉnh Lai Châu	
35.	Một số giải pháp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên tại Lai Châu đáp ứng yêu cầu xây dựng tỉnh phát triển nhanh và bền vững	
36.	Lai Châu tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới	

Ghi chú:

- Ngoài các nội dung tham luận gợi ý, các cá nhân có thể lựa chọn nội dung khác phù hợp với chủ đề chung của Hội thảo.
- Yêu cầu đối với báo cáo tham luận khoa học:
 - + Báo cáo tham luận có độ dài từ 5 - 8 trang; được trình bày trên khổ giấy A4, phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, độ giãn dòng Exactly 18pt, lề trái 3cm, các lề còn lại 2 cm.
 - + Báo cáo tham luận gửi về Ban Tổ chức Hội thảo (qua Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Trường Chính trị tỉnh Lai Châu) **trước ngày 15/9/2023**, file mềm gửi vào địa chỉ thư điện tử truongchinhtrinckh@gmail.com.

NGƯỜI CỘNG SẢN KHÔNG ĐƯỢC ĐÁNH MẮT LÒNG TỰ TRỌNG

ThS Đặng Thu Hiền¹

ThS Lê Thị Ngọc Hiệp²

Lòng tự trọng

Có rất nhiều yếu tố làm nên hình hài, cốt cách, một nền văn hoá của dân tộc, trong số đó có lòng tự trọng. Tự trọng là một loại tự ý thức về nhân cách của mình, là cái tiềm ẩn trong mỗi con người, cũng như mỗi dân tộc. Tự trọng làm cho người ta biết giữ gìn, trân trọng và tự biết những giá trị tốt đẹp đích thực của mình. Tự trọng bao giờ cũng đi liền với sự khiêm nhường, có chừng mực, biết đánh giá đúng mình và đúng người, biết nhận ra những lỗi bịch, xấu xa, hèn kém của bản thân, làm cho người ta tự hào đúng mực về cái mình có, tự hổ thẹn về sự hèn kém của chính mình. Lòng tự trọng là căn nguyên, cốt lõi giúp con người rèn luyện mình vươn tới chân lý của cái đúng, cái tốt đẹp và sự tử tế.

Những con người của một dân tộc luôn nuôi dưỡng, hun đúc và tôi rèn lòng tự trọng sẽ cộng hưởng thành năng lực nội sinh, sức mạnh mềm làm nên sự vĩ đại của dân tộc ấy. Tổ quốc ta, nhân dân ta cũng bởi chính vì có lòng tự hào dân tộc, tự trọng về danh dự và phẩm giá của mình, suốt hơn một nghìn năm Bắc thuộc thấu được nỗi nhục mất nước, bị tước đoạt sự tự do mà trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, và từ Triệu, Đinh, Lý, Trần, Lê... không đời nào không có hào kiệt dẫn dắt đồng bào, dương cao ngọn cờ khởi nghĩa

giành lại chủ quyền, thể hiện bản lĩnh, cốt cách tự tôn của một dân tộc. Trải qua hơn một trăm năm bị thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, đất nước và nhân dân ta vì có lòng tự trọng, xấu hổ và nhục nhã khi bị làm nô lệ, bị nghèo nàn, mù chữ, đốt nát, lạc hậu mà đã quật khởi vùng lên làm cách mạng - “rũ bùn đứng dậy sáng loà”.

Tự trọng của một người cộng sản chân chính

Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ vĩ đại và kiệt xuất của dân tộc, người khai sinh, nuôi dưỡng, dẫn dắt và cheo lái con thuyền cách mạng của Đảng và Nhân dân ta là một hiện thân của lòng tự trọng. Ý thức về lòng tự trọng, tự tôn dân tộc, chứng kiến cảnh bị thực dân Pháp và bè lũ phong kiến dày xéo, áp bức, chà đạp lên dân ta và hình hài Tổ quốc mình, người thanh niên hai mươi một tuổi - Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu nước, bốn ba khắp nẻo năm châu với một tinh thần mà không một thế lực, một khó khăn, hiểm nguy nào cản được, đó là “nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Lòng tự trọng ấy trong con người Hồ Chí Minh, từ khi là một chàng thanh niên có khát vọng ra đi tìm đường cứu nước, đến khi trở thành người lãnh đạo cao nhất của Đảng giống như một vầng sáng âm áp soi đường, dẫn lối và lôi cuốn mọi quốc

1. Phó Hiệu trưởng.

2. Phó Trường phòng QLĐT&NCKH.

dân, đồng bào tin tưởng, noi theo. Nó như một thứ quyền uy, một nguồn năng lượng tự thân dồi dào, cháy bỏng trong suốt sự nghiệp cách mạng của Người. Phải chăng, vì lẽ đó, bằng tất cả sự yêu thương, ước muốn, lòng tin tưởng và kỳ vọng Người đã dùng hai chữ thiêng liêng ấy để đặt tên cho một trong những người học trò nhỏ ưu tú của mình - “Lý Tự Trọng”. Trong quá trình hoạt động cách mạng, Lý Tự Trọng bị địch bắt khi mới 15 tuổi. Mặc dù đánh đập, tra tấn dã man nhưng kẻ địch không thể khuất phục được dũng khí cách mạng của người chiến sĩ trẻ tuổi. Trong phiên xét xử, khi luật sư có ý bào chữa do Lý Tự Trọng chưa đến tuổi thành niên nên hành động không suy nghĩ, anh đã đứng phắt lên nói đồng dục: *“Tôi hành động không phải là không có suy nghĩ. Tôi làm vì mục đích cách mạng. Tôi chưa đến tuổi thành niên thật, nhưng tôi đủ trí khôn để hiểu rằng con đường của thanh niên chỉ có thể là con đường của cách mạng, không thể có con đường nào khác”* [1]. Khi bị đưa lên máy chém, anh vẫn hát vang bài Quốc tế ca: “Vùng lên hỡi các nô lệ ở thế gian...!” và hô vang: “Đả đảo thực dân Pháp”, “Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm”, “Cách mạng Việt Nam thành công muôn năm”. Lý Tự Trọng hi sinh khi tuổi đời còn rất trẻ, nhưng ý chí, bản lĩnh, sự cống hiến cho Tổ quốc muôn đời còn ghi. Lý Tự Trọng đã không bội ước, không phụ niềm tin, tình yêu thương, mong mỏi, ước muốn của Hồ Chí Minh, là tấm gương về lòng tự hào, tự trọng, tự tôn con người Việt Nam.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, tập hợp những quân chúng ưu tú

nhất, tiến bộ nhất. Hơn ai hết, những người đảng viên, người cộng sản chân chính phải ý thức và nuôi dưỡng, bồi đắp lòng tự trọng của mình để không ngừng củng cố sức mạnh nội sinh của Đảng, cùng Đảng và Nhân dân đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc đến bến bờ thắng lợi vẻ vang. Tự trọng của một người cộng sản chân chính là sự tự ý thức về bản thân mình, về phẩm cách và trách nhiệm của mình với tổ chức, với Nhân dân. Điều đó thể hiện người đảng viên ấy luôn kiên định, trung thành với lập trường tư tưởng của Đảng, luôn có ý thức học tập, nâng cao trình độ chuyên môn của mình, không ngừng trau dồi bổ sung cho nền tảng lý luận, luôn luôn nhắc nhở việc chấp hành Điều lệ, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Biết hổ thẹn với lòng mình, với sự tín nhiệm của Đảng, với anh linh những người cộng sản đã hi sinh vì Tổ quốc, với lòng tin và sự giao phó của Nhân dân trước những việc làm sai trái, đi ngược lại với lợi ích quốc gia, dân tộc, với những tôn chỉ của Đảng. Trái lại với tự trọng là tự mãn, vô si, hợm hĩnh, phô trương, kiêu ngạo, là không biết xấu hổ, hoặc thờ ơ trước thời cuộc, không tranh đấu cho lẽ phải, “thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh”, khi bị chà đạp, phỉ báng thì cố gắng nhin nhục, hoặc luôn muốn giành về những lợi ích tốt nhất cho mình, sợ hoặc không dám nhận, sợ trách nhiệm, trốn tránh việc được giao, nhưng khi có thành quả thì chỉ lo tranh công, đẩy tội...

Khi người cộng sản đánh mất lòng tự trọng của chính mình

Ngày nay, khi tệt tham nhũng trở thành

một vấn nạn nghiêm trọng đối với sự nghiệp cách mạng, đặc biệt là trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên, những quan chức trong bộ máy các cơ quan Đảng, Nhà nước và đoàn thể chính trị - xã hội thì “lòng tự trọng của người cộng sản” cần phải được củng cố và bồi đắp hơn nữa để mỗi cán bộ, đảng viên giữ được bản lĩnh vững vàng, không sa ngã, tha hóa, cuốn theo vòng xoáy cám dỗ mãnh liệt của tiền bạc, quyền lực.

Giai đoạn 2013-2020, các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương và địa phương đã khởi tố, điều tra 14.300 vụ/24.410 bị can, xét xử sơ thẩm hơn 11.700 vụ/22.600 bị cáo về tham nhũng, kinh tế, chức vụ [2]. Chỉ tính riêng trong năm 2022, theo báo cáo của các bộ, ngành, các địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan có 19 người đứng đầu đã bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng (xử lý hình sự 10 người, cách chức 01 người, cảnh cáo 05 người, khiển trách 03 người). Thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế gần 80.000 tỷ đồng. Các cơ quan điều tra trong Công an nhân dân thụ lý điều tra 687 vụ án, 1.439 bị can phạm tội về tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng gần 90.000 tỷ đồng [3]. Trong số các tội phạm tham nhũng, có những kẻ tha hóa, biến chất, lợi dụng những kẽ hở, những tiêu cực trong bộ máy để chạy chức, chạy quyền, chạy vị trí, khi có được quyền lực trong tay lại càng thỏa sức tung hoành, vơ vét, trục lợi. Nhưng cũng trong số đó, có những người đảng viên cộng sản được học tập, giáo dục và rèn luyện dưới ánh sáng chân lý của Đảng, họ có cả một quá trình phấn đấu, nỗ lực trầy da tróc vẩy, được nhào nặn qua nhiều môi trường thực tiễn bằng cả tài năng, trí tuệ, ý chí, nghị lực và lòng quả cảm của một người cộng sản

chân chính. Ấy vậy mà, đứng trước những cám dỗ, dục vọng vật chất, phù du của kiếp người họ lại đánh mất chính mình.

Theo dõi các bản án, phân luận tội, kết quả điều tra về các sai phạm của các bị can như Nguyễn Bắc Sơn, Nguyễn Đức Chung, Chu Ngọc Anh, Nguyễn Thanh Long... càng thấy rõ điều này. Còn nhớ trong một kỳ họp Quốc hội lấy ý kiến về nội dung dự thảo Bộ Luật hình sự năm 2015, khi đó ông Nguyễn Đức Chung còn là Giám đốc công an, là đại biểu thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội, khi được tham gia ý kiến về việc có hay chăng bỏ khung hình phạt tử hình đối với tội phạm “tham ô tài sản”, ông đã đưa ra những lập luận hết sức chặt chẽ, thuyết phục về giữ nguyên án tử hình đối với tội này. Trước Quốc hội, ông Chung phân tích rõ, so sánh giữa động cơ và điều kiện gây án của hai loại tội phạm ma túy và tham ô tài sản, ông cho rằng, những người phạm tội ma túy về cơ bản đều có hoàn cảnh khó khăn, vì mưu sinh và gánh nặng cuộc sống, lại thiếu kiến thức và hiểu biết pháp luật, họ phải đi đến đường cùng là buôn bán ma túy. Còn tội phạm tham ô, hầu hết đều là những người có địa vị, có chức quyền, có điều kiện vật chất, lại là những người có học vấn cao, thường xuyên được giáo dục và rèn luyện trong môi trường của tổ chức Đảng, cơ quan Nhà nước, đoàn thể, am hiểu pháp luật nhưng vẫn vi phạm pháp luật. Không lẽ gì, tội phạm buôn bán ma túy thì tử hình, còn tội tham ô lại bỏ khung hình phạt này, vì vậy ông đề nghị giữ nguyên hình phạt tử hình với tội tham ô tài sản. Bộ Luật Hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật

hình sự năm 2015 (năm 2017) tiếp tục quy định mười tám tội phạm áp dụng hình phạt tử hình, trong đó có tội “tham ô tài sản”. Thật đáng tiếc, một trong những người đưa ra ý kiến này lại vướng vào vòng lao lý với hàng loạt các tội danh về lạm dụng chức vụ, quyền hạn của mình.

Soi xét lại quá trình học tập, công tác, phấn đấu và vị trí, chức trách mà những con người này đảm nhiệm, đối chiếu với sai phạm, bản án của họ, tự hỏi rằng: Liệu có phải Đảng ta đã chọn sai cán bộ, đã đưa vào hàng ngũ của Đảng, vào bộ máy của hệ thống chính trị những con người không xứng đáng?!!! **Không!** Tất cả họ, trước khi đến với Đảng đều xứng đáng đứng vào hàng ngũ, đều đủ điều kiện đảm nhiệm chức trách, nhiệm vụ được giao. Nhưng dường như khi được trao quyền, nắm trong tay quyền lực ngày càng lớn, họ đã có quá nhiều thứ, đó là tiền tài, vật chất, công danh, chức tước,... Phải chăng vì vậy mà một số kẻ thấy cuộc sống của họ có quá nhiều “gánh nặng” và cần bỏ bớt đi một số thứ? Và thật đau lòng, họ lựa chọn từ bỏ lòng tự trọng, tự tôn, danh dự của người cộng sản, từ bỏ lý tưởng cách mạng, từ bỏ phẩm hạnh của người cán bộ của Đảng, khước từ, chối bỏ, phản bội lòng tin của Nhân dân, sự tín nhiệm của Đảng để rồi đánh mất tất cả, làm phương hại đến danh dự, uy tín của Đảng.

Đảng và cán bộ đảng viên phải luôn giữ gìn và chăm lo bồi đắp cho danh dự và tự trọng của mình

Trải qua hơn 90 năm rèn luyện và trưởng thành, Đảng lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của đất nước và Nhân dân ta gặt hái

được những thành quả đáng tự hào. Trước Đổi mới, từ một nước nghèo, thoát thai từ hai cuộc chiến tranh, gánh chịu những hậu quả nặng nề về người và của, kể cả môi trường sinh thái. Các chuyên gia nước ngoài nhận định, phải mất đến hơn 100 năm nữa Việt Nam mới có thể dọn sạch hết bom mìn còn sót lại sau chiến tranh. Qua hơn 35 năm đổi mới, đất nước có nhiều thay đổi, sức mạnh tổng hợp của quốc gia - dân tộc bao gồm sức mạnh vật chất và tinh thần, sức mạnh của truyền thống và hiện đại, sức mạnh cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại bắt nguồn từ sức mạnh của con người Việt Nam, từ lòng yêu nước, tự trọng, tự hào, tự tôn dân tộc. Việt Nam được đánh giá là một trong mười sáu nền kinh tế mới nổi thành công nhất thế giới. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: *“Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”* [4]. Đó là thành quả vĩ đại của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhân dân. Đảng đang trên đà đưa đất nước, dân tộc và Nhân dân ta tiến lên chủ nghĩa xã hội với khí thế hào hùng sục sôi, với thế và lực mới, với sự đồng lòng và tin yêu, đoàn kết của đông đảo đồng bào.

Trên bước đường ấy, trách nhiệm xây dựng, phát triển và gìn giữ những thành quả cách mạng rất nặng nề, Đảng phải đối mặt với nhiều rào cản, sóng gió, nhiều kẻ thù biểu hiện dưới các dạng thức khó đoán. Một trong những kẻ thù được ví như “con sâu đục thân” từ bên trong, chính là tệ tham ô, tham nhũng, sự tha hoá, biến chất, đánh mất lòng tự trọng, danh dự của

một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Trong khi đó, những kẻ thù bên ngoài, với dã tâm xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa cộng sản, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn đang từng phút, từng giờ chống phá, núp bóng các tổ chức phi chính phủ, những tàn dư của bè lũ bán nước, cướp nước, nhân danh rao giảng về dân chủ, nhân quyền, tự do, tín ngưỡng, tôn giáo; lợi dụng, vin vào một số kết quả công cuộc chống tham nhũng, một số sai phạm trong tổ chức và hoạt động của bộ máy, cán bộ của Đảng, Nhà nước để khoét sâu, bóp méo, vu khống, bôi nhọ Đảng, hòng phá hoại sự nghiệp cách mạng. Chính vì vậy, một mặt Đảng phải tích cực, đột phá trong phát triển những thành quả mới trên tất cả các phương diện kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, quân sự, ngoại giao... của đất nước; không ngừng xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao đạo đức cách mạng, phát huy trí tuệ, năng lực, lòng nhiệt thành, phẩm chất, bồi đắp lý tưởng cho đảng viên. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh không khoan nhượng với những biểu hiện sai trái, lệch lạc, nạn quan liêu, tệ tham nhũng - những ung nhọt có nguy cơ bùng phát làm xói mòn phẩm chất, cốt cách của Đảng. Mặt khác, quyết liệt đấu tranh, đập tan những âm mưu chia rẽ, thù địch, phản cách mạng, những kẻ thù trực tiếp và gián tiếp phá hoại con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội của Đảng và Nhân dân ta. Mỗi một phương diện, một lĩnh vực, một tổ chức vừa là thành trì của Đảng, của chủ nghĩa xã hội, phải quyết tâm xây dựng thật kiên cố, vững chãi, nhưng đồng thời vừa là mặt trận, phải thực sự tinh táo, nhạy bén nhận diện và xác định phương cách đấu tranh,

bảo vệ phù hợp. Trong đó, nhiệm vụ xây dựng và chỉnh đốn Đảng giữ vai trò chủ đạo, quyết định sự tồn vong của Đảng, của chế độ.

Trước kia, các sử gia để viết về một thời kỳ thịnh trị của một vương triều, người ta thường mở đầu bằng hai câu: *Thuở đó. Cửa không cần cài then*. Ngày nay, đất nước ta đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, do Nhân dân làm chủ, do vậy mỗi một bước tiến của đất nước, mỗi một thành quả về kinh tế, chính trị, văn hoá, ngoại giao, quân sự... nếu như đem lại lợi ích cho đồng bào, cho Tổ quốc thì điều đó đều tăng thêm uy tín cho Đảng. Hay nói cách khác, đất nước càng giàu lên, người dân ngày càng ấm no, hạnh phúc, dân trí ngày càng phát triển, trật tự xã hội được đảm bảo, lợi ích hài hoà, bình đẳng sẽ luôn tỷ lệ thuận với uy tín của Đảng. Bởi vậy, muốn không ngừng nâng cao, mở rộng và lan toả uy tín của mình không chỉ trong bản thân Đảng, trong Nhân dân mà còn với bạn bè quốc tế thì chú trọng việc xây dựng và bồi đắp cho TRÍ TUỆ - CỐT CÁCH - DÂN CHỦ trong Đảng.

Thứ nhất, TRÍ TUỆ, có hai yếu tố cấu thành, đó là lý luận và khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn lãnh đạo quần chúng của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh ví lý luận như “trí khôn” của Đảng, trình độ lý luận đạt tới đâu thì uy tín và thành quả đạt tới đó. Đảng ta lấy học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là vũ khí lý luận tiên phong và sắc bén cho hoạt động lãnh đạo. Tuy nhiên, lý luận là một chuyện, khi mà thực tiễn thế giới, xã hội loài người đang vận động và

biến chuyển không ngừng, khi mà ngày càng nhiều học thuyết mới ra đời, khi mà các thế lực thù địch tuyên truyền ra rả về “chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời”... thì rõ ràng, việc nghiên cứu, vận dụng, vận dụng sáng tạo và không ngừng phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào cải tạo thực tiễn là một đòi hỏi cấp thiết và thể hiện trí tuệ, năng lực của Đảng.

Trí tuệ còn thể hiện ở việc vận hành các phương thức lãnh đạo của Đảng nhuần nhuyễn và hiệu quả. Đảng lãnh đạo trước hết bằng cương lĩnh - thứ quyền năng tối cao, quan trọng nhất, vậy từ cương lĩnh đến các chủ trương, đường lối, nghị quyết khác phải hội tụ và phát huy được trí tuệ của gần năm triệu đảng viên trong xây dựng, hoạch định cương lĩnh, đường lối, phản ánh tư duy, tầm nhìn chiến lược của Đảng. Có một câu hỏi thường xuyên được nhắc đến là: tại sao chủ trương của Đảng luôn đúng mà khi đi vào thực tiễn thực hiện lại “có vấn đề”? Ấy là bởi vì khi xây dựng chủ trương của Đảng phải vừa “đúng”, vừa “trúng” nữa, và việc kiểm soát, kiểm tra giám sát việc thực hiện phải chặt chẽ và nghiêm minh. Ví như, người nông dân tin yêu Đảng bởi những chủ trương rất thiết thực về ruộng đất, về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, người ta đã “cảm” và “trông thấy” sự quan tâm chăm lo, bình đẳng và được coi trọng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nhưng, làm thế nào khi sản phẩm nông nghiệp của người dân làm ra nhiều không bán được, thường xuyên phải giải cứu, được mùa mất giá, được giá mất mùa, lệ thuộc vào một thị trường.... thì đòi hỏi khả năng lãnh đạo, tài trí của Đảng trong hoạch định chiến lược trong phát triển nông nghiệp bền vững,

trong phát triển công nghiệp chế biến sản phẩm nông nghiệp, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất để giảm thiểu tiêu hao sức lao động chân tay của người nông dân. Nếu nói như vậy thì Đảng lại làm thay công việc của Nhà nước, nhưng cương lĩnh, chủ trương, đường lối có hay, có tốt đến đâu nếu không có cơ chế thúc đẩy và giám sát chặt chẽ việc thực hiện chủ trương đó thì vừa lãng phí, vừa kém hiệu quả. Chính vì vậy, TRÍ TUỆ của là sự tổng hợp của các yếu tố: hoạch định chủ trương tốt, có cán bộ tốt, phong trào vận động và tuyên truyền tốt, kiểm tra, giám sát phải chặt chẽ, nghiêm minh... thì uy tín của Đảng mới không ngừng mở rộng, phát huy và lan toả trong Nhân dân, nâng cao được vị thế và vai trò lãnh đạo của Đảng đối với đất nước trong con mắt của bạn bè quốc tế.

Thứ hai, CỐT CÁCH, được hình thành từ nhiều nhân tố mà trong đó bao gồm cả trí tuệ, năng lực, đạo đức, niềm tin, thái độ đối với cái sai và cái đúng, cách nhìn nhận, cách ứng xử đối với mọi người và mọi việc... nó làm nên danh dự và tự trọng của Đảng. Một đảng đánh mất đi danh dự và tự trọng của mình cũng chính là từ bỏ bản chất và cốt cách của đảng mình. Lực lượng nòng cốt làm nên cốt cách, linh hồn của Đảng chính là quần chúng đảng viên, danh dự, tự trọng của Đảng được thể hiện ở việc gìn giữ danh dự, tự trọng đó của mỗi đảng viên. Sinh ra là một con người đã phải luôn ý thức về lòng tự trọng của mình, nên Chủ tịch Hồ Chí Minh mới nói “học để làm người”, là đảng viên thì ý thức về lòng tự trọng cũng như giữ gìn danh dự cho Đảng càng phải được nêu cao,

tiên phong, gương mẫu hơn. Vì lẽ đó, khi đã phấn đấu để được đứng trong hàng ngũ của Đảng, khi hiên ngang, đồng dục và tự hào đọc những lời tuyên thệ thì mỗi đảng viên cần xác định cho mình một mục tiêu để phấn đấu để ngày càng xứng đáng hơn với sự lựa chọn và tín nhiệm ấy. Hiện nay, từ thực tiễn đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong hệ thống chính trị, có thể thấy rằng sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức trong cán bộ, đảng viên thể hiện ở nhiều mức độ khác nhau từ hoang mang, dao động, xa rời lý tưởng cách mạng, đến chỗ đặt lợi ích cá nhân lên trên tất cả và giới hạn cuối cùng là họ sẵn sàng bội ước, phản trắc Đảng và Nhân dân, “bán rẻ lương tâm và linh hồn mình cho quỷ dữ”... Những tệ quan liêu, tham nhũng, lợi ích nhóm, hối lộ, chạy chức, chạy quyền... của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những “ông quan to”, họ đã từ bỏ đi lòng tự trọng, đánh mất danh dự của chính mình, đã làm cho cốt cách của Đảng bị tổn hại nghiêm trọng, làm cho Nhân dân tỏ ra nghi ngờ, phai nhạt niềm tin vào Đảng, vào bản chất chế độ ta.

Chính vì vậy, việc giữ gìn cốt cách của Đảng, đối với từng đảng viên cũng giống như việc sinh thành và dưỡng dục một con người hoàn chỉnh được cộng hưởng bởi các yếu tố có mối liên hệ chặt chẽ như thân thể, hình hài, tâm hồn, trí tuệ, lẽ sống, mục tiêu và lý tưởng, đường lối, phương hướng, ý chí và động cơ hành động, lối sống, các mối quan hệ và thái độ ứng xử. Đảng phải là một cơ thể sống khỏe mạnh, được hợp thành từ những tế bào đảng viên mang đầy đủ các phẩm chất *trung thành, kiên định, cần, kiệm, liêm, chính, trí, dũng, chí công*,

vô tư. Nhưng bản thân Đảng và mỗi đảng viên cũng là con người, cũng mang cả hai phần “con” và người” ở trong mình. Vì thế phải luôn có ý thức và thể hiện trách nhiệm, bổn phận của mình trong đấu tranh với kẻ thù bên trong và bên ngoài mình. Kẻ thù bên trong hiện thân trong mỗi tổ chức đảng, mỗi đảng viên, chống kẻ thù bên trong là phải thường xuyên tự học, tự rèn luyện, chống cái xấu, cái ác, chống chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, thói hư tật xấu, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ hiện nay. Chống kẻ thù bên ngoài là mọi tổ chức đảng và đảng viên phải hết sức tỉnh táo, khôn ngoan, kiên trì và quyết liệt trong chống lại âm mưu “diễn biến hoà bình” của kẻ thù. Các thế lực thù địch không bao giờ từ bỏ dã tâm xoá bỏ sự lãnh đạo của Đảng, tiêu diệt mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Nhân dân ta, nên sẵn sàng mua chuộc, đầu độc tư tưởng, tiếp sức cho cái ác, cái xấu xa, tham lam, đốn hèn, làm phình chủ nghĩa cá nhân trong cán bộ, đảng viên của Đảng. Nếu mỗi đảng viên đều vững lập trường, vững lý luận, luôn cầu thị phát triển, khiêm tốn, thực hành tự phê bình và phê bình thường xuyên, luôn đặt lợi ích và lý tưởng của Đảng lên trên hết, hết lòng phụng sự Tổ quốc và Nhân dân thì dù là kẻ thù bên trong hay bên ngoài, mạnh yếu đến đâu Đảng vẫn như thành, như lũy. Và ngược lại, trong Đảng chỉ cần một hoặc một số đảng viên có biểu hiện thờ ơ, vô cảm, phai nhạt lý tưởng, vụ lợi, chỉ khư khư vun vén cho lợi ích của mình, đánh mất lương tri của một con người, bản chất của người cộng sản thì nó như ung, như nhọt lan ra thành căn bệnh nan y khó chữa,

làm cho Đảng ốm yếu cả về thể xác lẫn tâm hồn. Những biểu hiện ấy, Đảng phải kiên quyết chống, quét sạch, xoá sạch.

Thứ ba, DÂN CHỦ, là mục tiêu, là đích đến và cũng là lý tưởng xuyên suốt con đường sự nghiệp cách mạng của Đảng. Để đi đến đích đó, Đảng phải biết sống trong lòng quần chúng; những cán bộ chủ chốt, người hoạch định cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng biết sống giữa cuộc đời, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn, nhọc nhằn và cả những oan trái, đau khổ, uất ức của Nhân dân, có ý thức trách nhiệm, dũng cảm và kiên trì tìm ra phương cách giải quyết những vấn đề đó, nó liên quan đến cơm ăn, nước uống, áo mặc hàng ngày, những thứ “rất đời” của họ. Có Đảng lãnh đạo thì tiếng kêu dứt đoạn của Nhân dân về nỗi thống khổ vọng truyền từ các chế độ cũ trước đó phải được xoá hết, thay vào đó phải là *ấm no, tự do, hạnh phúc, công bằng, dân chủ, văn minh* thực sự.

Đảng phải luôn nhớ rằng, khi chưa giành được chính quyền, Nhân dân đã cùng kề vai sát cánh với Đảng, vượt qua bao khó khăn, thử thách, hi sinh và mất mát, qua ranh giới sinh tử để đánh đuổi kẻ thù. Khi Đảng có chính quyền, phải hết sức *chăm lo dân sinh, nâng cao dân trí, thực thi dân quyền, phát huy dân chủ* để dân được ấm no, hạnh phúc. Mỗi một đảng viên phải có trí tuệ, phẩm chất, tư cách để người dân nhìn vào, soi vào học tập, làm theo. Có như vậy, người dân mới luôn tin yêu, tập trung, vây quanh Đảng. Nhân dân có Đảng, hướng về Đảng như hướng đến đến chân lý và lòng nhân ái, giúp họ không

ngừng hoàn thiện hơn, phấn đấu, nỗ lực hơn để sống một cuộc đời tốt, hướng đến mục tiêu lý tưởng nhân văn cao cả của Đảng. Cho dù có ở đâu, bao giờ và như thế nào, Đảng vẫn khắc ghi lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu trước lúc đi xa: *“Trước đây... khó khăn, thiếu thốn ốm đau đều dựa vào dân. Nay tình hình đã khác trước. Đời sống Nhân dân khá hơn... nhưng có một số người không nhớ lúc hàn vi, lại để cho chủ nghĩa cá nhân nảy nở. Đã có xe rồi, lại “phấn đấu” để có chiếc xe đẹp hơn... Đã có nhà ở rồi, lại “phấn đấu”... để có nhà ở đẹp hơn... Các chú có biết rằng... Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân... Mỗi con người đều có thiện ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng”* [5].

Giai đoạn hiện nay, Đảng thực sự đang chuyển mình cùng với dân tộc, nhận thức, tư duy, tầm nhìn và mỗi một quyết sách của Đảng đều đặt trong sự đan xen của tình hình thực tiễn trong nước và quốc tế, trong dòng chảy lớn của xu thế thời đại, của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và toàn cầu hoá. Với quyết tâm làm cho một nước Việt Nam ta, một dân tộc bé nhỏ nhưng có một nền kinh tế hiện đại, một nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, một đất nước luôn hướng đến con người, vì con người và do con người, con người luôn là trung tâm của quỹ đạo phát triển. Và Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

từng nói về khát vọng ấy: “Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm...” [6]. Từ khát vọng ấy, suy nghĩ về danh dự và tự trọng của một người cộng sản, của Đảng, soi chiếu vào một số biểu hiện, một số căn bệnh của một bộ phận cán bộ đảng viên hiện nay đang làm tổn hại đến thanh danh, tự trọng của Đảng, rất cần một đội ngũ đảng viên trong sạch, vững mạnh, tự trọng thực sự để dẹp bỏ đi cái xấu xa, đón hèn đó trong tổ chức và bộ máy, để củng cố thêm sức mạnh và uy tín của Đảng. Thiết nghĩ rằng, mỗi cán bộ, đảng viên dù ở cương vị nào, nghề nghiệp gì đều phấn đấu hoàn thành tốt nhất công việc của mình: một thầy giáo yêu thương học trò; một bác sỹ thương yêu bệnh nhân; một công chức tốt kính trọng lễ phép với Nhân dân, hết mình vì chức trách, nhiệm vụ được giao; một chiến sĩ công an dũng cảm đối mặt với mọi tội phạm để bảo vệ sự bình yên cho Nhân dân; hay một quan toà tốt luôn đặt công lý và lẽ phải lên hàng đầu... thì bất cứ một thế lực nào, kẻ thù nào muốn muốn xuyên tạc, bóp méo và bịa đặt hòng chia rẽ, chống phá Đảng đều không có một tia hi vọng./.

* Tài liệu trích dẫn:

[1] Dangcongsan.vn: Tinh thần Lý Tự Trọng - Khát vọng của thanh niên, ngày 20/11/2021.

[2] Báo cáo tại Hội nghị trực tuyến tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng toàn quốc giai đoạn 2013 – 2020, ngày 12/12/2020.

[3] Dangcongsan.vn: Một số kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; nhiệm vụ trong thời gian tới, ngày 20/02/2023.

[4] Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XIII, tháng 01/2021.

[5] Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, H.1996, tr.557-558.

[6] Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, H.01/2022.

XÂY DỰNG “THỂ TRẬN LÒNG DÂN” TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

ThS Triệu Văn Thủy¹

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam đã khẳng định sức mạnh vô cùng, vô tận của nhân dân. Sức mạnh đó được thể hiện ngay trong những câu ca dao mà ông cha ta để lại “Con vua thì lại làm vua; Con sãi ở chùa thì quét lá đa; Bao giờ dân nổi can qua; Con vua thất thế lại ra quét chùa”, Nguyễn Trãi nhà chính trị, nhà quân sự kiệt xuất của dân tộc ta đã nhìn thấu sức mạnh của nhân dân qua cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược, Ông nói Đầy thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân; đầy thuyền, lật thuyền mới biết sức dân như nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh người anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa nhân loại cũng từng nói: Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân, không có gì mạnh bằng sức mạnh đoàn kết của nhân dân.

Trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa chúng ta phải song song xây dựng hai thể trận đó là thể trận quốc phòng, an ninh và thể trận lòng dân trong bảo vệ Tổ quốc. Hiện nay, dưới sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch không chỉ trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, dân tộc, tôn giáo mà chúng còn chống phá quyết liệt vào nền tảng tư tưởng của Đảng, nhằm hạ bệ uy tín, danh dự của Đảng tiên tới xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với đất nước. Cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một cuộc chiến cam go, phức tạp, ảnh hưởng đến sự sống còn của Đảng, của đất nước và của chế độ nên cuộc đấu tranh này không chỉ do một tổ chức có thể thực hiện mà phải

có sự tham gia của toàn dân. Do đó, đặt ra không chỉ xây dựng “Thể trận lòng dân” trong bảo vệ Tổ quốc mà còn phải xây dựng “thể trận lòng dân” để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Vậy, hiểu thế nào là “Thể trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”. Trước hết, nói về thể trận lòng dân đây là loại hình thể trận đặc thù, không biểu hiện cụ thể bằng hình hài có thể nhận thấy được bằng giác quan thông thường, mà biểu hiện bằng sức mạnh nội sinh của quốc gia, dân tộc theo từng cấp độ khác nhau. Tuy nhiên, để dễ nhận biết và xây dựng thể trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng chúng ta có thể phân ra làm hai cách thể hiện như sau:

Về mặt hình thức “Thể trận lòng dân” thể hiện dưới dạng thể trận quốc phòng toàn dân: Thể trận quốc phòng toàn dân là việc tổ chức, triển khai, bố trí lực lượng, tiềm lực quốc phòng trên toàn bộ lãnh thổ theo kế hoạch thống nhất, phù hợp với chiến lược bảo vệ Tổ quốc để ngăn ngừa, đối phó thắng lợi với mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, sẵn sàng chuyển đất nước từ thời bình sang thời chiến.

Xét dưới góc độ “thể trận quốc phòng toàn dân” thì “thể trận lòng dân” thể hiện là yếu tố chính trị tinh thần được tổ chức, triển khai, bố trí lực lượng, tiềm lực của toàn dân dựa trên tổ chức hành chính xã, huyện, tỉnh trên cơ sở đó hợp thành thể trận lòng dân trên toàn thể lãnh thổ quốc

1. Phó Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật.

gia, phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cấp hành chính để thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ cách mạng và ngăn ngừa, đối phó với tình huống cụ thể.

Về nội dung của thể trận lòng dân có thể hiểu là yếu tố chính trị, tinh thần và được hiểu là lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc, khát vọng độc lập tự do, ý chí đấu tranh kiên cường, bất khuất của cả dân tộc tạo thành nền tảng chính trị, tinh thần vững chắc và sức mạnh của cả dân tộc để sẵn sàng huy động nhằm thực hiện các mục tiêu của cách mạng.

Như vậy, thể trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng có thể quan niệm là: *Tinh thần yêu nước, niềm tin vào Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, ý chí quyết tâm bảo vệ nền tảng tư tưởng được tuyên truyền, giáo dục và hình thành trong mỗi người dân được tổ chức, triển khai, bố trí dựa trên tổ chức hành chính xã, huyện, tỉnh trên cơ sở đó hợp thành thể trận lòng dân trên toàn thể lãnh thổ quốc gia, phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cấp hành chính nhằm bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng trong thời kỳ mới, đánh bại âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch, các phần tử xấu trong và ngoài nước.*

Dựa trên cơ sở quan niệm trên thì các yếu tố hợp thành thể trận lòng dân gồm có hai yếu tố cơ bản: Về mặt nội dung thể trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là niềm tin và sự kiên định với Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng và ý chí quyết tâm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được hình thành trong mỗi người dân. Về mặt hình thức của thể trận lòng

dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng là việc tổ chức, triển khai, bố trí nhân dân dựa trên tổ chức hành chính xã, huyện, tỉnh trên cơ sở đó hợp thành thể trận lòng dân trên toàn thể lãnh thổ quốc gia, phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cấp hành chính nhằm bảo vệ vững chắc và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng.

Trong đó, nội dung cụ thể xây dựng thể trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng được xây dựng trong mỗi người dân Việt Nam:

Một là, xây dựng và phát huy lòng yêu nước, tự tôn dân tộc. Tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, chủ nghĩa anh hùng cách mạng tạo nên lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc cho mỗi người dân (kể cả cán bộ, đảng viên, công nhân, nông dân, thương nhân, học sinh, sinh viên với tư cách là người dân ở cơ sở).

Hai là, xây dựng niềm tin của nhân dân vào hệ tư tưởng của Đảng. Tuyên truyền sâu rộng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước với các nội dung và hình thức sát hợp với từng đối tượng người dân, tạo nên niềm tin của nhân dân vào hệ tư tưởng của Đảng, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Ba là, xây dựng ý chí quyết tâm trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Các tổ chức Đảng, đảng viên, các nhà nghiên cứu, bằng lý luận sắc bén bóc trần các luận điệu xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, làm rõ tính chất tinh vi, nguy hiểm trong các luận điệu của kẻ thù qua đó hun đúc thêm tấm lòng yêu Đảng, yêu đất nước và ý chí quyết tâm trong bảo vệ chủ nghĩa

Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Bốn là, xây dựng tinh thần đoàn kết một lòng và ý thức tự lập, tự cường của nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi người dân trong thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Năm là, xây dựng hệ miễn dịch đối với các thông tin xấu độc. Dưới sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, lợi dụng các trang mạng xã hội các thế lực thù địch đã đẩy mạnh việc tuyên truyền đưa những thông tin xấu độc mang tính xuyên tạc các sự vật, hiện tượng trong xã hội Việt Nam, đặc biệt chúng đưa ra những luận điểm xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, bôi nhọ lãnh tụ Đảng, Nhà nước. Để nhân dân miễn dịch được các thông tin xấu độc từ các thế lực thù địch trước tiên nhân dân phải hiểu sâu sắc về hệ tư tưởng, đường lối, chính sách của Đảng, hiểu được tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa; đặc biệt người phải thấu cảm được sự quan tâm của Đảng và mối lo vô bờ bến của Đảng cho người dân Việt Nam.

Muốn xây dựng được thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cần phải có một lực lượng đủ mạnh. Lực lượng tham gia xây dựng thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là cả hệ thống chính trị, gồm Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân, lực lượng vũ trang và toàn thể nhân dân trong cả nước, các Ban chỉ đạo 35. Hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của các lực lượng được đặt dưới

sự lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhân dân là nền tảng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trong những năm qua thế trận lòng dân nói chung và thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói riêng chịu những tác động sâu sắc của nhiều yếu tố từ kinh tế - xã hội, một số hạn chế trong nội bộ Đảng và sự chống phá của các thế lực thù địch:

Trong nội bộ Đảng tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên; việc phân cực giàu nghèo ở nước ta và sự diễn biến phức tạp tình hình thế giới, khu vực và trên Biển Đông, nhất là vấn đề quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí làm suy giảm một phần lòng tin của một bộ phận nhân dân vào Đảng.

Đối với bên ngoài Đảng, các thế lực thù địch trong và ngoài nước đẩy mạnh các hoạt động chống phá. Chúng tập trung tấn công vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng nhiều luận điệu khác nhau hoặc là phủ nhận một số nguyên lý, hoặc là phủ nhận toàn bộ học thuyết, nhằm làm cho nhân dân mất niềm tin vào hệ tư tưởng của Đảng, tạo điều kiện cho tư tưởng tư sản và văn hóa phương tây du nhập vào, từng bước loại bỏ hệ tư tưởng của Đảng trong lòng nhân dân Việt Nam. Một trong những quyết sách để đạt được mục tiêu xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng ta, thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Một nước có nền kinh tế mạnh nhất trên thế giới đã khẳng định: các nước xã hội chủ nghĩa muốn nhận được viện trợ của họ phải tuân thủ bốn điều kiện: “Phải đạt được sự

tiến bộ rõ rệt trong việc hướng tới chủ nghĩa đa nguyên chính trị; phải đạt được sự tiến bộ hướng tới cải cách kinh tế dựa trên sự xuất hiện của một nền kinh tế thị trường với khu vực kinh tế tư nhân quan trọng và lớn mạnh; tăng cường việc tôn trọng quyền con người, kể cả quyền di cư, phát biểu và đi lại tự do; các nước này phải hướng tới xây dựng mối quan hệ thân thiện với Mỹ”.

Chúng còn đưa ra nhiều luận điệu thâm độc và nguy hiểm rằng: Đảng Cộng sản Việt Nam độc quyền lãnh đạo là mất dân chủ, là chuyên chế và đặc quyền, đặc lợi, là bóp nghẹt dân chủ. Do đó, muốn có dân chủ chỉ khi nào đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập được thực hiện mới có dân chủ thực sự trong đời sống xã hội. Chúng rêu rao tuyên truyền, kích động rằng Đảng cộng sản Việt Nam tiếm quyền lãnh đạo của các lực lượng chính trị khác... Chúng đòi hủy bỏ Điều 4 Hiến pháp năm 2013 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phủ nhận quyền lãnh đạo của Đảng, tiến tới xóa bỏ thành quả cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Chúng kích động nhân dân và một số phần tử xấu đi theo cái gọi là đấu tranh cho tự do, dân chủ, nhân quyền, phê phán đường lối quan điểm của Đảng, đòi hỏi phải xóa bỏ hệ thống chính trị ở Việt Nam.

Các thế lực thù địch còn tập trung tấn công vào điểm đáng tự hào nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam, dân tộc Việt Nam và nhân dân Việt Nam đó là cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Với 9 năm làm một Điện Biên hùng lẫm năm châu, chấn động địa cầu, 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi, với những luận điệu như chiến thắng 30 tháng 4 năm 1975 đây là cuộc chiến tranh “huynh đệ tương tàn”. Chúng dùng thuật ngữ biện để che mắt nhân dân, chúng lấy cái không quan trọng làm điều quan trọng, lấy cái không cốt

yếu làm điều cốt yếu. Trong luận điệu này, chúng cho rằng đây là cuộc chiến tranh giữa hai miền Bắc – Nam, giữa chính quyền Hà Nội và Chính quyền Sài Gòn. Tuy nhiên, điều cốt yếu ở đây chính quyền Sài Gòn chỉ là chính quyền bù nhìn do Mỹ dựng lên để làm tay sai phục vụ cho mục đích chính trị của Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Do đó, Ngụy còn, Mỹ còn, Ngụy mát, Mỹ bại. Nên cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kết thúc trong trận chiến cuối cùng bằng Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, cuộc kháng chiến có ý nghĩa vô cùng to lớn đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, thu non sông về một mối và cơ sở quyết định để xây dựng được cơ đồ như ngày hôm nay. Chúng nói đây là cuộc chiến tranh “huynh đệ tương tàn” chẳng qua chỉ muốn phá bỏ thành quả cách mạng của nhân dân ta đã giành được dưới sự lãnh đạo của Đảng nhằm làm mất niềm tin của một bộ phận nhân dân vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Để phá vỡ thế trận lòng dân chúng còn âm mưu và đẩy mạnh các hoạt động kích động với các luận điệu Vương quốc của người Mông, Xứ Thái tự trị, Phục quốc Chăm Pa, Nhà nước Đê Ga độc lập, Nhà nước Khơ me Crom và nhiều luận điệu khác, nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, lòng dân không hướng về Đảng, phá vỡ nền tảng quốc gia. Hơn nữa, việc hướng tới thành lập các nhà nước là hướng lái tư tưởng người dân quay trở lại tư tưởng Phong kiến và tư tưởng Tư sản để từng bước loại bỏ ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân Việt Nam.

Cho dù chúng có sử dụng âm mưu thủ đoạn gì thì mục đích cuối cùng của chúng hướng tới vẫn là để làm mất niềm tin của Nhân dân vào Đảng Cộng sản Việt Nam và hệ tư tưởng của Đảng, tiến tới xóa bỏ vai

trò lãnh đạo của Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa, biển đất nước Việt Nam và nhân dân Việt Nam trở thành một quân cờ trên bàn cờ chính trị và phục vụ cho mục đích chính trị, kinh tế của họ.

Tuy nhiên, từ một số vấn đề còn hạn chế trong nội bộ Đảng cùng với sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch đã ảnh hưởng sâu sắc đến niềm tin của một bộ phận nhân dân đối với Đảng và hệ tư tưởng của Đảng, đã có thời kỳ thế trận lòng dân bị phân rẽ lớn ở một số địa phương, như điểm nóng ở Tây Nguyên năm 2001 và 2004 và điểm nóng chính trị - xã hội tại Mường Nhé tỉnh Điện Biên... Hiện nay dưới sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch đang làm ảnh hưởng không nhỏ đến niềm tin của nhân dân vào trận địa tư tưởng của Đảng.

Để thực hiện tốt việc xây dựng “thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” cần thực hiện tốt một số biện pháp như sau:

Thứ nhất, biện pháp xây về mặt nội dung của thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tiếp tục phát huy mạnh mẽ lòng yêu nước, tự hào và tự tôn dân tộc với các hình thức, biện pháp cụ thể như: huy động tổng thể các lực lượng đảng viên của Đảng, đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân, mỗi tổ chức, cá nhân tùy theo chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, chủ nghĩa anh hùng cách mạng đến các lực lượng người dân trên địa bàn mà cơ quan tổ chức mình phụ trách. Trong các chủ thể làm công tác tuyên truyền về phía Đảng là Ban tuyên giáo, Ban Dân vận và cán bộ, giảng viên làm công tác giảng dạy lý luận chính trị

các cấp; về Nhà nước tập trung vào cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, tôn giáo, cán bộ làm công tác dân vận chính quyền các cấp; về phía Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tập trung vào các tổ chức như Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh các cấp. Nội dung tuyên truyền xây dựng và phát huy lòng yêu nước cần được xây dựng cụ thể theo các tiêu chí như: Nhấn mạnh những thắng lợi to lớn của dân tộc trước kẻ thù; xây dựng lại hình ảnh của các đại danh tướng, các vị vua anh minh trong lịch sử dựng nước và giữ nước; những điểm đặc trưng tốt đẹp của văn hóa dân tộc; những tấm gương trung dũng, kiên cường trong lao động sản xuất và đấu tranh vệ Tổ quốc. Trên cơ sở nội dung tuyên truyền các chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng có thể thực hiện lồng ghép với các chương trình tuyên truyền giáo dục khác hoặc xây dựng kế hoạch độc lập để giáo dục, tuyên truyền đến các đối tượng người dân. Cần phải đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, gần đây chúng ta bàn luận rất nhiều việc dạy sử và học sử, cũng phê bình sâu sắc một bộ phận thế hệ trẻ Việt Nam am hiểu lịch sử Trung Quốc hơn lịch sử Việt Nam, nói về lịch sử Trung Quốc từ thừa khai thiên lập địa như thời Đông Chu liệt quốc, Xuân thu chiến quốc, Tam quốc đến tận ngày nay, nhiều vị tướng tài, quan giỏi như Quán trọng, Nhạc Phi, Gia Cát Lượng, Trương Lương, Hàn Tín ai cũng hiểu, cũng biết nhưng khi hỏi đến Bà Trưng, Bà Triệu, Ngô Quyền, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung thì nhiều người còn mơ hồ không biết họ là ai đó chính một trong những hạn chế trong công tác giáo dục tuyên truyền chưa thu hút được sự quan tâm thật sự của đối tượng người nghe.

Bên cạnh giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cần tiếp tục tuyên truyền sâu rộng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đây là một nội dung trọng yếu của việc xây dựng thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Muốn lòng dân hướng về Đảng trước hết cần phải hiểu về nền tảng tư tưởng và mục tiêu của Đảng hướng tới và xây dựng hệ miễn dịch trong nhân dân. Trên thực tế, không ít đối tượng học giả của chủ nghĩa Mác-Lênin xác định học chủ nghĩa Mác-Lênin nói riêng và Lý luận chính trị nói chung là khó, bởi vì trước đây chưa từng được tiếp cận dưới bất kỳ một góc độ nào chỉ khi đi học chuyên nghiệp mới bắt đầu được tiếp cận, việc tiếp cận vấn đề mới thường khó khăn hơn. Vì vậy, trong thời gian tới cần đổi mới hình thức giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin nhất là giáo dục cho thế hệ trẻ, bằng cách lồng ghép trong giáo dục lịch sử ở cấp tiểu học, trung học cơ sở để giáo dục những kiến thức mang tính cơ bản nhất, đến Trung học phổ thông cần đưa vào chính thức trở thành một môn học trong chương trình đào tạo phổ thông Trung học. Trong thực tế hiện nay, chúng ta muốn xây dựng thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng nhưng các đối tượng học sinh khi học hết cấp 2, cấp 3 là thôi học nên không có điều kiện để tiếp cận với nền tảng tư tưởng của Đảng nên khó hình thành niềm tin trong toàn thể nhân dân, khó xây dựng thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Muốn hình thành thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đủ mạnh để chống lại các luận điệu lừa bịp, xuyên tạc, lôi kéo của các thế lực thù địch, ngoài việc tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân và công chức, cán bộ, đảng viên thì về lâu dài

nhất thiết phải đưa chủ nghĩa Mác-Lênin vào giảng dạy trong chương trình phổ thông các cấp với các cấp độ kiến thức phù hợp với từng lứa tuổi học sinh.

Đẩy mạnh việc phát triển kinh tế - xã hội, quan tâm đặc biệt đến các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, nơi dễ bị tổn thương và cũng dễ bị kẻ thù lợi dụng nhất. Trên thực tế, vụ việc phức tạp xảy ra ở Tây Nguyên năm 2001 và 2004 cũng do nhân dân khó khăn về điều kiện kinh tế, lợi dụng thời điểm khó khăn của người dân các thế lực thù địch đã kích động, xúi giục nhân dân đi theo để đấu tranh đòi thành lập Nhà nước Đê Ga độc lập. Tại Mường Nhé Điện Biên do trình độ dân trí còn thấp, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn nên một bộ phận nhân dân bị các thế lực thù địch lôi kéo, xúi dục đi theo cái gọi là Vương Quốc của người Mông... Có thể thấy rằng mong muốn chủ yếu của người lao động dù là công nhân, nông dân, trí thức là lợi ích, khi những nhu cầu cơ bản ăn, mặc, ở, đi lại, cuộc sống ngày càng sung túc hơn và họ thấu cảm được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước thì dù họ chưa hiểu nhiều về chủ nghĩa Mác-Lênin thì họ vẫn tin vào Đảng và chế độ xã hội. Do đó, thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao dân trí, quan tâm chăm lo sức khỏe, tinh thần cho nhân dân là một trong những biện pháp hiệu quả nhất để lấy lại lòng tin yêu của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước xây dựng trận địa tư tưởng vững chắc hơn trong lòng dân.

Thứ hai, biện pháp bố trí thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng (Hình thức của thế trận).

Trên cơ sở xây dựng nền tảng chính trị, tinh thần trong lòng nhân dân Việt Nam thì tiến hành bố trí thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Việc bố trí thể trận để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cần được bố trí theo cấp hành chính Nhà nước xã, huyện, tỉnh vì ở mỗi cấp hành chính đều tồn tại các chủ thể trong bảo vệ nền tảng tư tưởng như tổ chức Đảng, chính quyền, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, cùng toàn thể người dân đang sinh sống tại các cấp hành chính đó. Mỗi cấp hành chính là một đơn vị trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó, hệ thống đơn vị hành chính cấp xã là nền tảng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, là nơi sâu sát nhất đối với người dân, nơi trực tiếp nắm bắt tình hình hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và tâm trạng của nhân dân. Cùng với cấp huyện, cấp tỉnh tạo thành thể trận liên hoàn trong địa bàn của tỉnh, kết hợp với các tỉnh tạo thành thể trận liên hoàn trong bảo vệ nền tảng tư tưởng trên phạm vi cả nước.

Quá trình tổ chức và triển khai thể trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng về mặt hình thức cần chú ý tới một số địa bàn trọng yếu, các hướng chiến lược biên giới như Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam bộ, đây là khu vực nhạy cảm của đất nước, khu vực Tây Bắc gắn liền với việc tuyên truyền chống phá của các thế lực thù địch về vấn đề thành lập Nhà nước Mông, khu vực Tây Nguyên gắn liền với hoạt động chống phá kích động nhân dân về thành lập Nhà nước Đề Ga độc lập; tại Tây Nam Bộ gắn liền với hoạt động kích động chống phá để thành lập Nhà nước Khơ Me Crom. Đây là một số vùng tương đối nhạy cảm trong cả nước, trong khi đó đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí thấp, các điều kiện hưởng thụ văn hóa, tinh thần còn hạn chế, người dân nơi đây rất dễ bị tổn thương và cũng là nơi dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng vào

mục đích chính trị phản động. Do đó, bên cạnh việc xây dựng thể trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đồng bộ trong phạm vi cả nước thì cần tập trung quan tâm nhiều hơn tới các khu vực mang tính nhạy cảm. Trước tiên cần quan tâm xây dựng chính trị - tinh thần trong lòng dân và huy động các lực lượng đủ mạnh để nắm bắt, dự báo tình hình để ngăn ngừa, ứng phó với các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, củng cố thể trận lòng dân ngày càng vững chắc.

Như vậy, xây dựng thể trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một loại thể trận đặc thù vừa biểu hiện dưới dạng hình thức là cách tổ chức và bố trí lực lượng theo địa giới hành chính, vừa phải xây dựng nội dung về chính trị, tinh thần như tinh thần yêu nước, niềm tin vào Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng và ý chí quyết tâm của mỗi người dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó, về hình thức thể trận cần quan tâm bố trí lực lượng đủ mạnh để nắm bắt, dự báo tình hình giải quyết kịp thời các vấn đề xảy ra trong nhân dân; về mặt nội dung cần quan tâm xây dựng đồng bộ các nội dung về chính trị - tinh thần, lựa chọn các nội dung tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với đối tượng cụ thể của nhân dân.

*** Tài liệu tham khảo:**

1. Giáo trình Quốc phòng – An ninh, NXB Chính trị quốc gia, HN.2011, tr.250.
2. Tạp chí quốc phòng toàn dân, tháng 2/2020.
3. Tạp chí quốc phòng toàn dân tháng 7/2020.

HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÔNG TÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ, GÓP PHẦN NGĂN CHẶN ÂM MƯU PHÁ HOẠI CỦA THẾ LỰC THÙ ĐỊCH VỀ CHÍNH SÁCH DÂN TỘC Ở KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC

ThS Trần Thị Kim Oanh¹

ThS Nguyễn Chí Cường²

1. Đặt vấn đề

Đảng và Nhà nước ta có nhiều chủ trương, chính sách cụ thể đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm giải quyết các vấn đề xã hội phù hợp với thực tiễn của khu vực miền núi, nhằm khẳng định rõ vị trí, vai trò, nhiệm vụ, mục tiêu của chính sách dân tộc trong phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo, giải quyết việc làm, tạo sự đoàn kết, giúp nhau cùng phát triển. Để đạt được mục tiêu của chính sách dân tộc, Đảng ta nêu ra trong các kỳ đại hội, đặc biệt Đại hội XIII đã nêu rõ: “Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển, tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hoá, xã hội ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng tính đặc thù của từng vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc. Có cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nghiêm trị mọi âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc”.

Huyện Phong Thổ là huyện vùng cao biên giới, nằm ở phía bắc của tỉnh Lai Châu, được tái lập từ năm 2004, có diện tích tự nhiên 102.924,85 ha; có 97,229 km đường biên giới tiếp giáp với huyện Kim Bình - tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, huyện có 17 xã, thị trấn; 171 thôn, bản, tổ dân phố, với 17.268 hộ; 83.811 khẩu. Đồng bào dân tộc thiểu số có 77.932 khẩu chiếm 92,99% tổng dân số. Trong đó: Dân tộc Dao 30.967 người chiếm 36,95%; dân tộc Mông 22.601 người chiếm 26,97%; dân tộc Thái 14.518 người chiếm 17,32%; dân tộc Hà Nhì 6.432 người chiếm 7,09%; dân tộc Giáy 2.713 người chiếm 3,24%; dân tộc Kinh 5.879 người chiếm 7,01%; dân tộc Hoa 193 người chiếm 0,23%; dân tộc Mường 246 người chiếm 0,29%; dân tộc Tày 121 người chiếm 0,14%; còn lại là các dân tộc khác có dân số dưới 100 người (Khơ mú; Lự; Nùng; Lào...) là 262 người chiếm 0,31%. Đồng bào các dân tộc thiểu số sống đan xen, đoàn kết, gắn bó với nhau; tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kinh tế chủ yếu của đồng bào các dân tộc là làm nông nghiệp, kinh tế chậm phát triển, trình độ dân trí còn thấp. Phong Thổ đặt lên hàng đầu nhằm tăng cường khối đoàn kết dân tộc của

1, 2. Giảng viên khoa Lý luận cơ sở.

huyện, ngăn chặn, đấu tranh với những thủ đoạn sai trái của các thế lực thù địch. So với đồng bào dân tộc đa số thì đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao, đời sống khó khăn, hộ nghèo còn cao, các thế lực thù địch dựa vào đó để vu khống đường lối chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước về vấn đề dân tộc. Do đó, thực hiện có hiệu quả công tác dân tộc đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở huyện Phong Thổ là nhiệm vụ quan trọng, góp phần ngăn chặn có hiệu quả âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch trong tình hình hiện nay.

Như vậy có thể thấy, việc giải quyết tốt vấn đề dân tộc và công tác dân tộc thiểu số không chỉ đảm bảo về an ninh trật tự khu vực biên giới mà còn ổn định được đời sống của đồng bào. Đặc biệt trong tình hình mới hiện nay, các thế lực thù địch không ngừng sử dụng các hình thức kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, mục đích chống phá Đảng và Nhà nước. Chính những vấn đề bức thiết đó yêu cầu Đảng và Nhà nước ta phải luôn quan tâm và làm tốt vấn đề dân tộc và công tác dân tộc trong từng khu vực, đặc biệt là khu vực miền núi phía Bắc, nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số cùng sinh sống.

2. Nội dung

2.1. Thực hiện công tác dân tộc thiểu số góp phần ngăn chặn có hiệu quả âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch về vấn đề dân tộc ở huyện Phong Thổ

Thời gian qua, Đảng bộ và chính quyền huyện Phong Thổ xác định công tác dân tộc thiểu số là nhiệm vụ chính trị

rất quan trọng, làm tốt công tác này sẽ truyền tải những chính sách của Đảng và Nhà nước, của địa phương đến đồng bào dân tộc thiểu số, giúp đồng bào nhận thức sâu sắc hơn về chính sách, nhận diện được những âm mưu, thủ đoạn xấu của thế lực thù địch. Vì thế, Đảng bộ và chính quyền huyện đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phối hợp triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; đồng thời lồng ghép thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và các chính sách bảo đảm an sinh xã hội; quan tâm xây dựng và phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, động viên đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện các chính sách dân tộc, tuyên truyền đồng bào xóa bỏ những hủ tục lạc hậu, xây dựng bản làng sạch sẽ, nếp sống văn minh. Qua đó, đồng bào dân tộc thiểu số nhận diện rõ âm mưu thủ đoạn của thế lực thù địch, chăm chỉ làm ăn, phát triển kinh tế, chống lại được những thủ đoạn của thế lực thù địch, chính vì vậy, công tác dân tộc thiểu số đạt được nhiều kết quả quan trọng, cụ thể:

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, quy định về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; chỉ đạo các phòng ban chuyên môn xây dựng kế hoạch, phương án phân bổ giao dự toán các nguồn vốn để

tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo góp phần ổn định và từng bước nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, từ đó tạo được niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; các phòng, ban, đơn vị chuyên môn của huyện, Ủy ban nhân dân các xã đã chủ động, tích cực thực hiện các Chương trình, chính sách theo kế hoạch, mục tiêu đề ra; tổ chức bình xét các hộ được thụ hưởng chính sách từ thôn, bản, lựa chọn địa điểm xây dựng công trình công khai dân chủ; chủ đầu tư và ban chỉ đạo huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục pháp lý về đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của Nhà nước ban hành tại thời điểm xây dựng các công trình. Thực hiện đúng nguyên tắc quản lý sử dụng vốn đầu tư, các công trình theo quy định. Các nội dung ưu tiên trong thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững là: Ưu tiên nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ các cấp, hướng dẫn cách làm ăn khuyến nông, lâm, ngư và khuyến công; giúp người nghèo tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, cho vay vốn, hỗ trợ về giáo dục, y tế, văn hoá...

Hướng dẫn quy hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ở các xã đặc biệt khó khăn, tập trung giải quyết trước các công trình đáp ứng nhu cầu thiết yếu của nhân dân để đảm bảo điều kiện phát triển kinh tế và ổn định đời sống; chủ động huy động nguồn lực tại chỗ cho công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Phát triển toàn diện kinh tế - văn hóa; chính sách giữ gìn, bảo

tồn, tôn vinh và phát huy bản sắc văn hóa, ngôn ngữ, chữ viết, tập quán, tín ngưỡng, truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng nếp sống văn minh, bài trừ mê tín, dị đoan, hủ tục lạc hậu.

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đơn đốc các đơn vị được giao vốn khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung của chương trình đã được phê duyệt. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “ Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện; trong năm đã mở 25 hội nghị; trên 1.000 đại biểu tham gia tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn các thôn bản và trong các trường học. Việc hỗ trợ phát triển sản xuất theo các chương trình mục tiêu quốc gia có những chuyển biến tích cực. Cụ thể: hỗ trợ thông qua khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, giao rừng và giao đất để trồng rừng sản xuất: Tổng diện tích đã giao khoán năm 2016: 33.208,59 ha; tổng diện tích nghiệm thu thanh toán: 33.136,41 ha; Tổng diện tích giao khoán năm 2017: 33.097,33 ha; tổng diện tích nghiệm thu thanh toán: 33.086,17 ha; Tổng kế hoạch vốn giao: 29.756 triệu đồng; tổng kinh phí thực hiện: 19.866 triệu đồng; hỗ trợ giống, vật tư, phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật: kế hoạch vốn giao 9.788 triệu đồng; kinh phí thực hiện 7.919 triệu đồng.

Triển khai Đề án “Hỗ trợ hoạt động

bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025” theo Quyết định 1898/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai thực hiện Đề án: “Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số” theo Quyết định số 2152/QĐ-TTg; đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định 677/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của Ủy ban Dân tộc trên địa bàn huyện kịp thời, hiệu quả.

Triển khai hiệu quả chính sách người có uy tín trên địa bàn; mở 01 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin... cho trưởng bản, người có uy tín, đội ngũ cốt cán... với 60 đại biểu tham gia. Các chương trình dự án và chính sách đối với đồng bào dân tộc được các cấp các ngành, địa phương chú trọng triển khai.

Mặc dù việc thực hiện công tác dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện đã đạt được nhiều kết quả rất tích cực xong vẫn còn những hạn chế như sau:

Thứ nhất, địa bàn rộng, địa hình phức tạp nên việc tuyên truyền các chế độ, chính sách tới người dân đôi lúc chưa được thường xuyên dẫn đến nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư hỗ trợ của Nhà nước, chưa có ý thức vươn lên thoát nghèo.

Thứ hai, công tác xóa đói giảm nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số mặc dù đã phát triển nhưng chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra; cơ cấu giống cây trồng vật

nuôi được hỗ trợ cho người dân còn hạn chế, so với nhu cầu phát triển sản xuất thực tế của người dân trên địa bàn; kinh tế phát triển chậm, cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương; hiệu quả kinh tế thu được từ dự án hỗ trợ cho người dân vẫn chưa được một số người dân sử dụng vào mục đích tái lại đàn phát triển sản xuất trong các năm tiếp theo để xóa đói giảm nghèo của một số hộ dân còn hạn chế. Do đó hạn chế đến việc thực hiện các chủ trương và chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thứ ba, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa được liên tục, những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chưa được cấp quản lý cơ sở giải quyết kịp thời. Một số chương trình, chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo thuộc đồng bào dân tộc thiểu số kinh phí còn hạn hẹp. Năng lực làm chủ đầu tư cấp xã còn chưa thực sự tốt; một số cán bộ, công chức cấp xã có mặt còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ nên công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hiệu quả chưa cao, chính sách đến với người dân còn chậm.

Thứ tư, công tác tuyên truyền, thông tin, quán triệt và nhận thức các Nghị quyết về thực hiện chính sách dân tộc của Đảng chưa sâu rộng ở các cấp nên việc tổ chức chỉ đạo thực hiện chưa thật sự quyết liệt. Ở nhiều xã, cán bộ xã do trình độ còn thấp nên việc tiếp thu các chủ trương chính sách, biện pháp giảm nghèo nhanh và bền vững để hướng dẫn lại cho dân còn hạn chế.

Thứ năm, nhận thức và trách nhiệm đối với công tác giảm nghèo nhanh và bền vững của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể của các xã đặc biệt khó khăn, xã có đông hộ đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống chưa sâu sắc, toàn diện; công tác phối hợp chỉ đạo điều hành chưa nhất quán, còn lúng túng. Bản thân các hộ nghèo, hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nguồn hỗ trợ của Nhà nước. Những hạn chế trên đã có sự tác động rất lớn đến công tác dân tộc thiểu số trên địa bàn. Đảng bộ và chính quyền huyện Phong Thổ cần phải tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp hữu hiệu hơn, hiệu quả hơn trong công tác dân tộc thiểu số để đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào ngày càng phát triển nhanh, góp phần phát triển huyện vùng cao ra khỏi tình trạng khó khăn, để có thể ngăn chặn, đẩy lùi được những âm mưu, thủ đoạn lôi kéo, kích động của các thế lực thù địch đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống nơi đây.

2.2. Một số giải pháp thực hiện hiệu quả công tác dân tộc đối với đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần ngăn chặn có hiệu quả âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch trong thời gian tới

Với mục đích đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và thủ đoạn thực hiện Chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch nhằm vào công tác dân tộc nói chung, công tác dân tộc thiểu số nói riêng. Đồng thời, để tiếp tục phát huy những kết quả tích cực của công tác dân tộc đã đạt được, để công tác dân tộc thiểu số đạt hiệu quả cao, giúp đồng bào

dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Phong Thổ có thể nhận diện rõ những âm mưu lôi kéo, kích động của kẻ thù, lợi dụng vấn đề dân tộc để chống phá Đảng và Nhà nước, huyện Phong Thổ cần thực hiện một số giải pháp như sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện phân công, phân cấp và tiếp tục giao nhiệm vụ cụ thể cho các cấp các ngành, nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành, phát huy vai trò trách nhiệm quản lý nhà nước thuộc ngành lĩnh vực mình quản lý. Phát huy vai trò của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị, đồng thời chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm; tập trung cho các xã, bản đặc biệt khó khăn; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo và các nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, nhóm dân tộc có khó khăn đặc thù.

Hai là, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân về Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững trên địa bàn huyện; làm cho mọi người hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, nội dung các chính sách của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác giảm nghèo; xác định công tác giảm nghèo nhanh và bền vững là nội dung, mục tiêu lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, là trách nhiệm của mọi người dân, nhất là người nghèo, xã nghèo động viên để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo. Do đó

đối tượng tuyên truyền, vận động ở đây là cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong vùng dân tộc thiểu số, cho nên, công tác vận động, tuyên truyền hình thức phải phong phú, đa dạng, đặc biệt chú ý tuyên truyền, vận động những người có uy tín, tiêu biểu trong cộng đồng để tham gia làm tốt công tác dân vận. Hơn nữa, để làm tốt công tác vận động đồng bào dân tộc thiểu số cần sử dụng những hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nơi, từng vùng. Tuyên truyền, phổ biến qua hệ thống truyền thanh của địa phương, bằng tiếng đồng bào dân tộc thiểu số, chú trọng hình thức tuyên truyền miệng, tổ chức các hội nghị biểu dương những điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số ở tất cả các lĩnh vực.

Ba là, tập trung phát triển các chương trình kinh tế trọng điểm theo Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân; cải thiện cơ chế chính sách đầu tư, môi trường đầu tư để thu hút nhiều nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế; đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế để giải quyết nhiều việc làm tại chỗ, góp phần giảm nghèo bền vững; tập trung nguồn lực đầu tư và các hoạt động ưu tiên cho các xã đặc biệt khó khăn, đối tượng hộ nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số: Đối tượng đầu tư tập trung là các xã đặc biệt khó khăn, xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, hộ dân tộc ít người, hộ nghèo đối tượng chính sách có công, chính sách xã hội và chính sách đặc thù của địa phương bằng việc cụ thể hoá thành các văn bản phù hợp với đặc điểm, tình hình của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Phong Thổ.

Các nội dung ưu tiên trong thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững là: Ưu tiên nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ các cấp, hướng dẫn cách làm ăn khuyến nông, lâm, ngư và khuyến công; giúp người nghèo tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, cho vay vốn, hỗ trợ về giáo dục, y tế, văn hoá...

Hướng dẫn quy hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ở các xã đặc biệt khó khăn, tập trung giải quyết trước các công trình đáp ứng nhu cầu thiết yếu của nhân dân để đảm bảo điều kiện phát triển kinh tế và ổn định đời sống; chủ động huy động nguồn lực tại chỗ cho công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Phát triển toàn diện về về mọi mặt; giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; xây dựng nếp sống văn minh, bài trừ mọi hủ tục lạc hậu.

Bốn là, tiếp tục đổi mới phương thức, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, nhất là đồng bào các dân tộc vùng sâu, vùng xa, các vùng còn tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự xã hội. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tham gia giám sát phản biện xã hội, nhằm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Năm là, thực hiện đổi mới cơ chế chính sách để thúc đẩy tạo việc làm tại chỗ, kết hợp đẩy mạnh xuất khẩu lao động trên cơ sở áp dụng các chính sách của tỉnh đối với người nghèo. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ

cây trồng vật nuôi, chuyển đổi đất đai trong nông nghiệp, tập trung đầu tư vào các vùng có nhiều lợi thế về tài nguyên, đất đai và lao động. Phát triển các ngành có khả năng thu hút nhiều lao động phổ thông, phù hợp với điều kiện phát triển của từng vùng, từng khu vực. Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế như: Làng nghề, trang trại, doanh nghiệp nhỏ và vừa, sản xuất kinh doanh tổng hợp... và mô hình xóa đói giảm nghèo có hiệu quả cho từng nhóm đối tượng để nhân diện rộng.

Sáu là, tiếp tục phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số là một lực lượng không thể thiếu, tham gia vào việc đấu tranh chống lại những âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch. Để người có uy tín phát huy cao nhất hiệu quả, cần chú ý tới việc bố trí, sử dụng vào các tổ chức xã hội, đoàn thể của địa phương, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách đối với họ, kịp thời biểu dương, khen thưởng khi có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong tham gia các công việc tại cơ sở.

3. Kết luận

Thực hiện công tác dân tộc trên địa bàn huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu không chỉ nhằm mục tiêu đưa vùng này tiến kịp với các vùng khác trong tỉnh mà còn góp phần tác động tích cực đến việc huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng sống của đồng bào dân tộc thiểu số, từ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, đề cao cảnh giác trước những âm

mưu của các thế lực thù địch, củng cố và phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc trên địa bàn. Nhờ sức mạnh đoàn kết của các dân tộc, chắc chắn rằng huyện Phong Thổ sẽ thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, góp phần thiết thực vào việc thực hiện thắng lợi mục tiêu đưa Lai Châu trở thành tỉnh trung bình trong khu vực miền núi phía Bắc. Đồng thời, giúp đồng bào các dân tộc cảnh giác và ngăn chặn được những âm mưu, thủ đoạn của thế lực thù địch; phát huy truyền thống đoàn kết gắn bó của các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Phong Thổ nói riêng và tỉnh Lai Châu nói chung.

* Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

2. Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ (2018): Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 28/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020.

3. Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ (2023): Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU LÃNH ĐẠO PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC – THỰC TIỄN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

ThS Đặng Thu Hiệu¹

ThS Vũ Thị Huệ²

Lai Châu là một tỉnh miền núi nằm ở phía Tây Bắc của Tổ quốc, tiếp giáp với các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên và tỉnh Vân Nam Trung Quốc. Lai Châu được gắn với khu vực tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh bằng các tuyến đường bộ 4D, 70, 32 và đường thủy Sông Đà. Chính vì vậy, Lai Châu có vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, kinh tế, an ninh quốc phòng; là “phên dậu” phía Tây Bắc của Tổ quốc. Nơi đây là vùng đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng. Từ xa xưa, nhân dân các dân tộc Lai Châu đã kề vai sát cánh bên nhau để bảo vệ giữ gìn và xây dựng quê hương. Đặc biệt, truyền thống và sức mạnh của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu được nhân lên gấp bội và phát huy hiệu quả từ khi Ban Cán sự Đảng bộ tỉnh Lai Châu ra đời và lãnh đạo phong trào cách mạng trong Tỉnh từ năm 1949. Từ đó đến nay, trải qua gần 75 năm với sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, sức mạnh của Nhân dân các dân tộc trở thành động lực to lớn cho sự phát triển không ngừng và thành tựu lớn lao của Lai Châu. Điều này được thể hiện:

1. Thực tiễn Đảng bộ tỉnh Lai Châu lãnh đạo phát huy sức mạnh của Nhân dân các dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở tỉnh Lai Châu

Quán triệt quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, Ban Cán sự Lai Châu đã

luôn xác định xây dựng và phát huy hiệu quả sức mạnh của Nhân dân các dân tộc Lai Châu là một nhiệm vụ chiến lược.

Ngay sau khi ra đời, trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống Pháp diễn ra ác liệt, Ban Cán sự Lai Châu đã được Liên khu uỷ 10 chỉ đạo “thống nhất ý chí và hành động, nắm chắc lấy nhân dân các dân tộc” (1). Quán triệt quan điểm chỉ đạo đó, Đảng bộ Lai Châu luôn quan tâm xây dựng các đoàn thể quần chúng, xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất gồm hai hình thức Mặt trận Việt Minh (bao gồm các tổ trung kiên và các đoàn thể cứu quốc như Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ lão cứu quốc) và Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam tại Lai Châu lấy đó làm nhân tố quy tụ, tổ chức, động viên sức mạnh của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Đặc biệt, Ban Cán sự căn cứ vào tình hình cụ thể ở Tỉnh để tập hợp quần chúng các dân tộc trong hình thức đặc thù, mang tính quá độ. Đó là hội Việt Minh gia trưởng được tổ chức ở những nơi dân cư quá thưa thớt, địa bàn rộng, cơ sở non yếu, trình độ dân trí thấp. Nhờ xây dựng được các đoàn thể quần chúng trong Mặt trận dân tộc thống nhất, Đảng bộ đã huy động được sức mạnh của Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ kháng chiến. Đồng thời, nhận rõ: Lai Châu là tỉnh vùng cao biên giới, địa hình phức tạp, dân cư thưa thớt, đa dạng về đời sống kinh tế, bản sắc văn hoá và phong tục, tập quán, vốn bị

1. Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu.

2. Phó Trưởng phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Trường Chính trị tỉnh Lai Châu.

thực dân cai trị, chiếm đóng thời gian dài nên trình độ dân trí của các dân tộc trong tỉnh không đồng đều. Trong khi đó, thực dân Pháp, các thế lực phản động luôn dùng mọi mưu mô, thủ đoạn để tuyên truyền, kích động, lôi kéo đồng bào. Do đó, từ khi thành lập Ban Cán sự Lai Châu, Đảng bộ Lai Châu luôn chú trọng công tác vận động Nhân dân các dân tộc. Trong hoàn cảnh khó khăn thời kỳ kháng chiến, Ban Cán sự đã phân công cán bộ cơ sở kiên trì bám đất, giữ dân, bảo vệ cơ sở, tuyên truyền, giác ngộ quần chúng chống lại các luận điệu phản động của địch, vạch rõ tội ác và dã tâm của chúng; vận động Nhân dân chống địch; đặc biệt, quan tâm nắm và phát huy vai trò, ảnh hưởng của những người có uy tín trong các cộng đồng dân tộc địa phương. Nhờ vậy, vượt lên những khó khăn do sự khác biệt về phong tục, tập quán, trình độ phát triển của các dân tộc, sự chiếm đóng và chính sách chia rẽ thâm độc của thực dân Pháp... Ban Cán sự đã cụ thể hoá một cách sáng tạo chủ trương của Đảng trong tuyên truyền, vận động, tổ chức Nhân dân các dân tộc trong Tỉnh kẻ vai sát cánh đấu tranh giải phóng quê hương; đồng thời, huy động đồng bào các dân tộc trong tỉnh tích cực đóng góp sức người, sức của¹ cùng Nhân dân cả nước làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, ghi dấu vào lịch sử của dân tộc Việt Nam như: một Bạch Đằng, một Chi Lăng, một Đống Đa giữa thế kỷ XX”. Có thể khẳng định: Những đóng góp to lớn của quân và dân các dân tộc Lai Châu với chiến dịch Điện Biên Phủ là rất quan trọng. Đây không chỉ là tình cảm, trách nhiệm mà còn là mồ hôi, xương máu của Nhân dân các dân tộc Lai Châu. Những cân gạo, cân thịt

hay cân rau được huy động tại chỗ thật vô cùng quý giá, vì không những có giá trị gấp hàng chục lần về khối lượng huy động từ hậu phương xa đến mà còn phục vụ hết sức nhanh chóng, kịp thời tại chiến trường ác liệt này.

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng bộ Lai Châu tiếp tục quan tâm đề cao nhiệm vụ đoàn kết các dân tộc, triển khai và thực hiện hiệu quả việc phát huy sức mạnh Nhân dân. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ nhất (tháng 10/1963), khi xác định phương hướng, nhiệm vụ cho toàn tỉnh trong thời gian 3 năm (1963-1965), nhấn mạnh nhiệm vụ: “Tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Nhân dân các dân tộc”. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II (tháng 4/1970) đã khẳng định thắng lợi nổi bật là Nhân dân các dân tộc đã đoàn kết chặt chẽ, anh dũng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, bảo vệ trị an, đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Đồng thời, Đảng bộ chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong Nhân dân, vận động Nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, 18 vạn Nhân dân các dân tộc Lai Châu đã tăng cường đoàn kết, tạo nên sức mạnh lớn lao góp phần xây dựng miền núi trở thành căn cứ địa kiên cố của miền Bắc, cùng 17 triệu Nhân dân miền Bắc xây dựng và chiến đấu bảo vệ hậu phương miền Bắc chủ nghĩa xã hội, hết lòng hết sức đóng góp sức người, sức của chi viện cho miền Nam. Với tinh thần “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”, Nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu đã tiễn hàng nghìn con em lên đường chi viện cho tiền tuyến miền Nam và làm nghĩa vụ quốc tế với cách mạng Lào và Campuchia. Qua đó,

1. Tổng kết chiến dịch Điện Biên Phủ, Nhân dân các dân tộc Lai Châu đã góp 2.666 tấn gạo, 226 tấn thịt, 210 tấn rau, huy động được 16.927 dân công, tính ra bằng 568.193 ngày công, 348 ngựa thồ, 62 thuyền và hàng trăm máng; góp 25.070 cây gỗ để làm đường chống lầy cho xe, pháo và bộ đội vượt qua...

đóng góp xứng đáng vào thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Nhân dân ta.

Sau ngày thống nhất đất nước, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, Nhân dân ta thực hiện hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ Lai Châu tiếp tục củng cố và phát huy sức mạnh Nhân dân nói chung và khối đại đoàn kết các dân tộc trong tỉnh là nhiệm vụ chiến lược trong giai đoạn cách mạng mới. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ IV (vòng 2) (tháng 3/1977), trong khi xác định Lai Châu đang ở trong giai đoạn đầu của quá trình biến đổi từ một xã hội mà nền kinh tế phổ biến là sản xuất nhỏ tự cung, tự cấp miền núi tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ của Đảng bộ là tiến công vào nghèo nàn và lạc hậu, “đưa Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, bình đẳng, làm chủ tập thể”. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ V (tháng 10/1980) vạch ra phương hướng, nhiệm vụ chính trị của tỉnh trong 2 năm (1981 – 1982), trong đó, chủ trương tăng cường đoàn kết các dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ VI (vòng 2) (tháng 01/1983) đề ra phương hướng, nhiệm vụ của kế hoạch 3 năm (1983-1985); trong đó, “tăng cường đoàn kết dân tộc, đoàn kết quân dân, phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân các dân tộc” được xác định là một trong những nhiệm vụ căn bản. Đặc biệt, nhằm củng cố, tăng cường đoàn kết dân tộc, khắc phục những thiếu sót trong việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, ngày 06/01/1984, Tỉnh uỷ Lai Châu ra Chỉ thị số 09-CT/TU về “Tăng cường đoàn kết dân tộc trong tình hình nhiệm vụ mới”. Trước ngưỡng cửa của công cuộc đổi mới, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai

Châu lần thứ VII (tháng 10/1986) trong khi xác định phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch 5 năm (1986-1990) đã xác định: “Tăng cường đoàn kết dân tộc” là một trong ba mục tiêu chính và Đảng bộ quyết tâm thực hiện.

Bước vào thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ Lai Châu càng quan tâm nhiệm vụ chăm lo đời sống Nhân dân các dân tộc, xây dựng khối đoàn kết các dân tộc trong tỉnh, vận động Nhân dân tích cực lao động sản xuất, xây dựng Tỉnh ngày một phát triển. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ VIII (vòng 2) (9/1991) chủ trương: “chăm lo tốt hơn đời sống mọi mặt của Nhân dân, trước hết là về ăn, mặc, ở, học hành, chữa bệnh”. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ IX (tháng 5/1996) nhấn mạnh: “Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, đại đa số cán bộ, quần chúng nhân dân tin vào Đảng, vào chế độ xã hội chủ nghĩa”.

Ngày 26/11/2003, tại kỳ họp thứ tư, Quốc hội khoá XI nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đã thông qua Nghị quyết số 22/2003/QH11 “Về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh”, trong đó có Lai Châu (cũ) được chia thành tỉnh Lai Châu (mới) và tỉnh Điện Biên. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ Lai Châu càng quan tâm xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc trong tỉnh. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XII (6/2010) nhấn mạnh nhiệm vụ “Phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc” (2). Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020 (tháng 10/2015) chủ trương: “Phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc, cấp uỷ các cấp chú trọng lãnh đạo, xây dựng phát triển đại đoàn kết các dân tộc, lấy đoàn kết trong Đảng, tổ chức bộ máy chính quyền, đoàn thể làm trung tâm để xây dựng, phát triển khối đại đoàn

kết các dân tộc”. Đồng thời, các kỳ Đại hội (từ X đến IV) Đảng bộ tỉnh luôn chỉ rõ nhiệm vụ: Tập trung phát triển kinh tế, văn hoá, nâng cao dân trí, thực hiện tốt các chính sách dân tộc; giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân các dân tộc, thu hẹp chênh lệch mức sống giữa các vùng.

Trên cơ sở những quan điểm trên, Đảng bộ đã luôn quan tâm xây dựng Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức thành viên; lãnh đạo công tác dân vận trong đồng bào dân tộc, tăng cường chăm lo đời sống Nhân dân các dân tộc... để qua đó xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc, động viên Nhân dân các dân tộc tham gia, đóng góp sức người, sức của, cùng chung lưng đấu cật góp phần bảo vệ đất nước, giữ vững chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ, cùng gánh vác nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, tiến hành sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá,...

Đến nay, tỉnh đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đáng tự hào trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế tiếp tục phát triển khá; cơ cấu kinh tế ngành, lĩnh vực chuyển dịch theo hướng tích cực, hợp lý; tốc độ tăng trưởng kinh tế hằng năm tăng khá nhanh, bình quân giai đoạn 2004 - 2020 đạt gần 12%/năm; GRDP bình quân đầu người giai đoạn 2021-2023 đạt 47,5 triệu đồng/người/năm.

Nông nghiệp từ chỗ sản xuất quảng canh, độc canh, tự cấp, tự túc đã chuyển dần sang sản xuất hàng hóa, hình thành các vùng sản xuất tập trung có sự tham gia của doanh nghiệp. Sản lượng lương thực liên tục tăng, cơ bản bảo đảm an ninh lương thực, tạo ra nhiều sản phẩm nông nghiệp có giá trị đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu, đặc biệt có một số

mặt hàng đã khẳng định thương hiệu trên thị trường, chinh phục được những thị trường ngoại khó tính như Đài Loan, Nhật Bản. Diện tích rừng được khoanh nuôi, trồng mới, bảo vệ tăng, nâng độ che phủ rừng lên trên 52%. Chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai thực hiện đồng bộ, đạt kết quả tích cực, có 41,5% xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Ngành công nghiệp được đầu tư phát triển trên cơ sở khai thác tiềm năng, lợi thế, chiếm tỷ trọng khá lớn trong cơ cấu GRDP của tỉnh (trên 38%). Các dự án công nghiệp trọng điểm đã và đang được triển khai, từng bước phát huy hiệu quả; hình thành và phát triển công nghiệp chế biến, trọng tâm là chế biến nông, lâm, thủy sản. Tập trung quy hoạch, xây dựng và phát triển 01 khu kinh tế, 01 khu công nghiệp và 04 cụm công nghiệp. Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển ngày càng đa dạng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, du lịch tăng nhanh hằng năm. Thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Tỉnh ủy về bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch. Du lịch có bước phát triển khá theo hướng du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với xây dựng bản văn hóa tại các xã nông thôn mới.

Kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội được quan tâm, tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện, đầu tư xây dựng với tốc độ khá nhanh, nhất là hệ thống giao thông, điện, nước, trường học, bệnh viện và ưu tiên đầu tư các ngành, lĩnh vực then chốt, các công trình, dự án trọng điểm, có sức lan tỏa rộng và tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh,... Đã hình thành hệ thống đô thị khang trang mang bản sắc văn hóa dân tộc, như: Thành phố Lai Châu, thị trấn Phong Thổ, Tam Đường, Tân Uyên. Sau gần 20 năm xây dựng, phát triển bộ mặt đô thị,

nông thôn của tỉnh có nhiều khởi sắc. Với sự nỗ lực, quyết tâm cao, đến năm 2010 tỉnh đã cơ bản ra khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn, năm 2015 cơ bản ra khỏi tình trạng kém phát triển.

Cùng với phát triển kinh tế, các lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển. Giáo dục và đào tạo mở rộng về quy mô, nâng cao về chất lượng; các loại hình giáo dục, cơ sở vật chất, hạ tầng trường lớp ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập của Nhân dân và thực hiện nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực cho tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh có 61,2% trường đạt chuẩn quốc gia, chất lượng phổ cập giáo dục ở các cấp học, bậc học ngày càng được nâng lên.

Công tác y tế, dân số, gia đình có bước chuyển biến tích cực. Hệ thống y tế không ngừng được củng cố, phát triển, từng bước hoàn thiện từ tuyến tỉnh đến cơ sở. Đội ngũ y tế được quan tâm đào tạo, đạt 13 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 96%. Chất lượng dân số được cải thiện rõ rệt. Tiềm lực quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường, an ninh chính trị, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Công tác đối ngoại được duy trì và mở rộng, góp phần xây dựng biên giới ổn định, hòa bình, hợp tác và phát triển.

Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng. Hiệu quả hoạt động của chính quyền, đoàn thể được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, triển khai thực hiện tích cực, Đảng bộ tỉnh không ngừng lớn mạnh về mọi mặt. Giai đoạn hiện nay, hằng năm bình quân trên 80% đảng bộ trực thuộc tỉnh, trên 90% tổ chức cơ sở đảng, trên 95% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Phương thức lãnh đạo của

các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục được đổi mới, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên các lĩnh vực, chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên. Hiện nay, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đang nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV vì mục tiêu xây dựng tỉnh Lai Châu phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực các tỉnh miền núi phía Bắc, đến năm 2045 là tỉnh có kinh tế, xã hội đạt mức trung bình của cả nước.

Có thể khẳng định rằng, sau gần 75 năm xây dựng và trưởng thành, được Đảng và Bác Hồ giáo dục, rèn luyện trong thực tiễn cách mạng, Đảng bộ tỉnh đã không ngừng lớn mạnh về mọi mặt. Trong bất cứ giai đoạn lịch sử nào, Đảng bộ tỉnh luôn giữ vai trò tiên phong, lãnh đạo quân và dân các dân tộc tỉnh Lai Châu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, chiến đấu, hy sinh vì nền độc lập, thống nhất đất nước; sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lập nên nhiều chiến công to lớn, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng ta, dân tộc ta và ngày càng khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh. Những thành quả đạt được ngày hôm nay tuy còn khiêm tốn so với tiềm năng phát triển, nhưng cũng rất đáng ghi nhận và tự hào, thể hiện rõ sự quyết tâm, nỗ lực cố gắng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh để xây dựng và phát triển quê hương Lai Châu ngày càng giàu đẹp.

2. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn thực hiện phát huy sức mạnh của nhân dân các dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở tỉnh

Lai Châu có thể đúc kết một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc là một nhiệm vụ chiến lược xuyên suốt, nhân tố bảo đảm mọi thắng lợi của Đảng bộ và Nhân dân Lai Châu trên các chặng đường cách mạng.

Có thể thấy, trong gần 75 năm ra đời, xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ tỉnh Lai Châu luôn xác định xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc, phát huy sức mạnh nhân dân các dân tộc là một nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên. Trên cơ sở đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân các dân tộc Lai Châu đã giữ vững và tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, tạo nên sức mạnh là nhân tố bảo đảm thắng lợi của Đảng bộ và Nhân dân Lai Châu.

Hai là, quán triệt và thực hiện tốt chủ trương bình đẳng, tương trợ dân tộc, chăm lo đời sống mọi mặt cho Nhân dân các dân tộc là những nhân tố bảo đảm khối đoàn kết và phát huy sức mạnh của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh Lai Châu.

Thực tiễn lãnh đạo phong trào cách mạng Lai Châu gần 75 năm qua cho thấy, Đảng bộ Lai Châu luôn thực hiện nghiêm chủ trương bình đẳng, tương trợ dân tộc, chăm lo đời sống mọi mặt cho Nhân dân các dân tộc của Đảng và Nhà nước. Thông qua xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống văn hoá, hỗ trợ Nhân dân các dân tộc phấn đấu tự vươn lên thoát đói nghèo. Cùng với đó, Đảng bộ chủ trương động viên toàn dân, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh phát huy tinh thần trách nhiệm, góp phần xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Ba là, quan tâm xây dựng, củng cố các tổ chức quần chúng, chú trọng công tác dân vận, công tác giáo dục tuyên truyền là nguyên nhân thành công trong xây dựng và phát huy sức mạnh Nhân dân các dân tộc Lai Châu.

Đảng bộ tỉnh Lai Châu đã luôn quan tâm và làm tốt công tác tuyên truyền, giác ngộ, động viên Nhân dân các dân tộc. Công tác tuyên truyền được Ban Cán sự Lai Châu chú trọng thực hiện từ rất sớm với nhiều phương thức, phù hợp với trình độ của đồng bào các dân tộc và Nhân dân. Bên cạnh những phương tiện tuyên truyền hiện đại như báo - xuất hiện trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (tháng 8/1951, Ban Cán sự Lai Châu đã xuất bản Nguyệt san lấy tên là “Lai Châu kháng chiến”), đài phát thanh, truyền hình (từ sau ngày đất nước thống nhất), Đảng bộ luôn chú trọng tổ chức các hình thức mít tinh nhân các ngày kỷ niệm lớn của dân tộc,... để động viên Nhân dân trong tỉnh.

Bốn là, đề phòng và chú trọng đấu tranh trước các âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù gây chia rẽ là nhiệm vụ thường xuyên.

Trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng bộ tỉnh luôn chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong Nhân dân, vạch trần những âm mưu và thủ đoạn thâm độc gây chia rẽ, hiềm khích giữa các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Nhờ vậy, xử lý và giải quyết có hiệu quả các vụ việc xảy ra trên địa bàn; đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do; giải quyết những khó khăn trong đời sống kinh tế - xã hội, giữ được lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền, giữ vững khối đoàn kết các dân tộc trong tỉnh.

Năm là, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới là

nhân tố quyết định thành công trong phát huy sức mạnh Nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu.

Đây chính là một trong những bài học, kinh nghiệm thành công trong xây dựng và phát huy sức mạnh Nhân dân các dân tộc Lai Châu trên các chặng đường lịch sử đấu tranh cách mạng đã qua. Trong đó, Đảng bộ tỉnh luôn chú trọng việc xây dựng các tổ chức cơ sở đảng; làm tốt công tác dân vận của Đảng; tăng cường trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; tập hợp, phát huy vai trò già làng, trưởng bản, người có uy tín, xây dựng lực lượng cốt cán;... Đặc biệt, “Quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc ở địa phương”. Bởi, thời kỳ đầu khi mới thành lập, đa số đảng viên của tỉnh từ các nơi khác đến. Do đó, trong quá trình xây dựng Đảng bộ tỉnh chỉ rõ: rèn luyện, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên người dân tộc địa phương là nhiệm vụ quan trọng. Bởi, họ có quan hệ gắn bó với dân tộc, với làng bản nên dễ được quần chúng mến phục và tin theo có thuận lợi trong việc truyền đạt chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ đến với Nhân dân các dân tộc. Thực tiễn đất nước nói chung và Lai Châu nói riêng cho thấy: Công tác xây dựng Đảng là nguồn gốc tạo nên sự đoàn kết, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và nhận được sự đồng thuận trong Nhân dân. Nhờ vậy, Đảng bộ tỉnh không ngừng lớn mạnh và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lãnh đạo cách mạng qua các thời kỳ lịch sử.

Thực tiễn gần 75 năm xây dựng và phát triển, gần 20 năm chia tách, thành lập, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, nhờ phát huy sức mạnh Nhân dân tỉnh Lai Châu đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa quan trọng, đã đưa Lai Châu ra

khỏi tình trạng kém phát triển. Tuy nhiên, tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn, an ninh, trật tự tiềm ẩn yếu tố phức tạp,... thêm vào đó những biến đổi phức tạp, nhanh chóng, sâu sắc, khó lường của đời sống chính trị, kinh tế khu vực và thế giới hiện nay, càng đặt ra yêu cầu phải mở rộng và tăng cường sức mạnh Nhân dân các dân tộc tạo nguồn động lực phát triển nội tại bền vững, đồng thời thu hút có hiệu quả các nguồn lực từ bên ngoài. Tất cả phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu mục tiêu “xây dựng tỉnh Lai Châu phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực các tỉnh miền núi phía Bắc, đến năm 2045 là tỉnh có kinh tế, xã hội đạt mức trung bình của cả nước” (3).

*** Tài liệu trích dẫn:**

(1) Chỉ thị số 16 về kế hoạch công tác Lai Châu của Liên khu uỷ 10, ngày 12/10/1949. Tài liệu lưu trữ tại Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Lai Châu.

(2) Đảng bộ tỉnh Lai Châu: Văn kiện Đại hội lần thứ XII Đảng bộ Lai Châu (tháng 6/2010). Lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Lai Châu.

(3) Đảng bộ tỉnh Lai Châu: Văn kiện Đại hội lần thứ XIV Đảng bộ Lai Châu, Nxb Lao động (tháng 10/2020).

*** Tài liệu tham khảo:**

1. Đảng bộ tỉnh Lai Châu: Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X, XI, XII, XIII, XIV.

2. Tỉnh uỷ Lai Châu: Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Đảng bộ tỉnh Lai Châu 70 năm xây dựng, trưởng thành những vấn đề thực tiễn và lý luận”, Nxb Lao Động, H.2019.

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO VIỆC ĐẤU TRANH CHỐNG BỆNH GIÁO ĐIỀU ĐỂ PHÁT HUY TINH THẦN SÁNG TẠO, Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN Ở TỈNH LAI CHÂU HIỆN NAY

ThS Vũ Văn An¹

ThS Phạm Xuân Trường²

Bệnh giáo điều là một trong những biểu hiện của những sai lầm trong phương pháp tư duy cũng như trong cải tạo thực tiễn. Khái niệm “bệnh” ở đây cần được hiểu như một trạng thái tư tưởng không lành mạnh, biểu hiện bằng những thái độ không đúng đắn trong nhận thức và tổ chức thực tiễn. Đối với nước ta, có hai loại bệnh giáo điều: Thứ nhất là giáo điều lý luận, đây là khuynh hướng biến lý luận thành công thức chết cứng, thành thứ “chìa khoá vạn năng” cho tư duy và cho hành động trong mọi trường hợp, bất chấp điều kiện, hoàn cảnh tình hình cụ thể; thứ hai là giáo điều kinh nghiệm, đó là sự vận dụng dập khuôn máy móc kinh nghiệm của người khác địa phương khác, nước khác vào ngành mình, địa phương mình mà không tính đến điều kiện cụ thể của mình. Nếu cán bộ, đảng viên trong nhận thức và tổ chức thực tiễn mắc phải căn bệnh này sẽ gây ra những ảnh hưởng tiêu cực lớn không chỉ đối với bản thân mà còn đối với cả sự phát triển của xã hội.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm phát hiện những biểu hiện của bệnh giáo điều trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và cũng đã nhiều lần nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải luôn cảnh giác phòng, chống bệnh giáo điều trong học tập và công tác.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu quan điểm của Hồ Chí Minh về bệnh giáo điều từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm đấu tranh chống căn bệnh này để phát huy tinh thần sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Lai Châu hiện nay là rất cần thiết.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về bệnh giáo điều:

Trong quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn “Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác-Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông” (1). Quán triệt quan điểm thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong điều kiện cụ thể của nước ta, dưới cách nhìn biện chứng, Người đã sớm nhận ra những căn bệnh thường gặp trong đội ngũ cán bộ, đảng viên đặc biệt là bệnh giáo điều, đồng thời chỉ ra những biểu hiện sai lầm của căn bệnh này.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng, có những người khi nghiên cứu tài liệu, không biết suy nghĩ một cách kỹ càng, áp dụng thế nào cho đúng “Nếu thấy sách nói gì cũng làm như thế, không biết áp dụng

1. Phó Hiệu trưởng, Trường Chính trị tỉnh.

2. Giảng viên kiêm nhiệm, phòng QLĐT&NCKH, Trường Chính trị tỉnh.

theo hoàn cảnh là máy móc, là giáo điều... Trong khi các cô, các chú nghiên cứu tài liệu, không phải học cho thuộc lòng. Dù có thuộc từ đầu chí cuối mà không biết cách áp dụng vào thực tế thì thuộc cũng vô ích, đó là giáo điều” (2) - đây là biểu hiện của giáo điều lý luận. Bên cạnh đó, Người cũng chỉ ra những sai lầm trong việc học tập, tiếp thu, áp dụng kinh nghiệm của người khác, nơi khác mà không có sự phân tích, chọn lọc để vận dụng phù hợp với thực tiễn, điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể của mình thì sẽ rơi vào giáo điều kinh nghiệm. Về vấn đề này, Người đã lưu ý đối với cán bộ, đảng viên “Hiện nay đứng về mặt xây dựng chủ nghĩa xã hội, tuy chúng ta đã có những kinh nghiệm dồi dào của các nước anh em, nhưng chúng ta cũng không thể áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách máy móc, bởi vì nước ta có những đặc điểm riêng của ta. Không chú trọng đến đặc điểm của dân tộc mình trong khi học tập kinh nghiệm của các nước anh em, là sai lầm nghiêm trọng, là phạm chủ nghĩa giáo điều” (3) - chủ nghĩa giáo điều mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc ở đây chính là biểu hiện của giáo điều kinh nghiệm.

Cả giáo điều lý luận và giáo điều kinh nghiệm đều là khuynh hướng sai lầm, gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự nghiệp cách mạng. Chính vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Giáo điều là trái với nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin, nó có hại cho công cuộc cách mạng” (4), vì vậy “Chúng ta phải khắc phục bệnh giáo điều” (5).

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc đấu tranh chống bệnh giáo điều để phát huy tinh thần sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Lai Châu hiện nay:

Lai Châu là một tỉnh miền núi, nằm ở phía Tây bắc của Tổ quốc. Tỉnh Lai Châu mới được tái thành lập tháng 1/2004, có vị trí chiến lược về an ninh - quốc phòng, là nơi có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống. Trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc cũng như trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, đặc biệt là sau gần hai mươi năm chia tách tái thành lập tỉnh, đội ngũ cán bộ, đảng viên ở tỉnh Lai Châu đã đóng vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội và an ninh - quốc phòng của tỉnh. Tuy nhiên, đứng trước yêu cầu của quá trình đổi mới đất nước hiện nay, họ đã bộc lộ những hạn chế nhất định về trình độ, phẩm chất, năng lực tư duy sáng tạo, tổ chức thực tiễn... đặc biệt là “Trình độ, năng lực, trách nhiệm gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức còn hạn chế. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân chưa thật sự nỗ lực vươn lên” (6).

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn mới hiện nay, đội ngũ cán bộ, đảng viên của tỉnh phải không ngừng học tập, rèn luyện về mọi mặt, trong đó có việc quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc đấu tranh chống bệnh giáo điều để phát huy tinh thần sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị mà Đảng, nhân dân giao phó. Do vậy, chúng ta cần phải quan tâm thực hiện một số biện pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt, đặc biệt là trình độ lý luận cho cán bộ, đảng viên. Quán triệt quan điểm của V.I.Lênin “không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng”, “chỉ đảng nào có được

một lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong” (7), Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc giáo dục, nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ, đảng viên. Người nhắc nhở “Chúng ta phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác-Lênin để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác-Lênin... phải học tập lý luận, phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng, trước hết là của cán bộ cốt cán của Đảng” (8). Nâng cao trình độ lý luận là một trong những biện pháp quan trọng để chống lại bệnh giáo điều, để phát huy tinh thần sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường của cán bộ, đảng viên. Bởi lẽ, chỉ có đứng trên nền tảng tư duy lý luận khoa học mới xác lập được thế giới quan và phương pháp luận khoa học để định hướng đúng đắn cho nhận thức và tổ chức thực tiễn của con người.

Để nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ, đảng viên trước hết cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị cần tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi biểu hiện “Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”. Coi trọng công tác tư tưởng và giáo dục tư tưởng, coi trọng giáo dục lý luận chính trị. Đồng thời, phải giáo dục và nâng cao trình độ tri thức khoa học, củng cố, bồi dưỡng nhiệt tình, ý chí cách mạng cho cán bộ, đảng viên, “khơi

dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” (9). Coi trọng việc giữ gìn, rèn luyện phẩm chất đạo đức cho cán bộ, đảng viên, bảo đảm sự thống nhất giữa nhiệt tình cách mạng với tri thức khoa học; hai là, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cần “Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo phương châm khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại; đưa việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược đi vào nền nếp, nhất quán từ trung ương đến cơ sở...” (10). Phát huy tính tự giác, tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tự học tập, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị và phương pháp công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên; ba là, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức sự quan trọng của học tập lý luận chính trị, phải phát huy tinh thần cầu học, cầu tiến bộ để nghiêm túc, hăng hái học tập, phải xác định việc học tập lý luận không phải nhằm biến bản thân mình thành những người lý luận suông, mà nhằm làm thế nào cho công tác của bản thân được tốt hơn, nghĩa là “phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác-Lênin; học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác-Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta... Tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch” (11).

Thứ hai, phải quán triệt nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Mỗi cán bộ, đảng viên phải quán triệt tốt trên

thực tế nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, hiểu và vận dụng đúng đắn quan hệ biện chứng giữa lý luận với thực tiễn trong nhận thức và tổ chức thực tiễn. Khi nghiên cứu, học tập lý luận phải liên hệ với thực tiễn đất nước, thời đại và địa phương, ngành để tránh giáo điều, sách vở, lý thuyết suông. Phải thấm nhuần lời dạy của Hồ Chí Minh “Lý luận rất cần thiết nhưng nếu cách học tập không đúng thì sẽ không có kết quả. Do đó, trong lúc học tập lý luận chúng ta cần nhấn mạnh: Lý luận phải liên hệ với thực tế” (12).

Thứ ba, chú trọng tổng kết thực tiễn để bổ sung, hoàn thiện, phát triển lý luận. Coi trọng công tác tổng kết thực tiễn trong nghiên cứu lý luận và trong hoạt động của các cấp ủy đảng; coi tổng kết thực tiễn là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành. Chỉ có thể thông qua thực tiễn mới chứng minh được mức độ đúng đắn của nhận thức, của lý luận. Không có thực tiễn thì sẽ không có lý luận. Vì vậy, khắc phục bệnh giáo điều thì phải nắm vững những nguyên lý, lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng những nguyên lý, lý luận đó vào trong tổ chức thực tiễn và đồng thời tổng kết thực tiễn để đúc kết thành lý luận dùng chính những tri thức lý luận đó soi sáng cho hoạt động thực tiễn tiếp theo và dùng chính những tri thức lý luận đó soi sáng cho hoạt động thực tiễn tiếp theo. Thông qua tổng kết thực tiễn sẽ giúp cho tư duy của con người được phát triển, trình độ lý luận chính trị của họ được nâng cao. Thực tế đã chỉ ra rằng, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn không chỉ có giá trị trong việc góp phần đưa ra các quyết định chính xác, mà còn giúp tìm ra những hình thức, phương pháp,

cách thức tổ chức thực hiện các quyết định đó một cách có hiệu quả, tránh được bệnh giáo điều trong nhận thức và tổ chức thực tiễn.

* Tài liệu trích dẫn:

(1), (3), (5), (8), (11), (12) Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, tr.95; 97; 97; 92; 95; 94.

(2), (4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, tr.494; 600.

(6) Đảng bộ tỉnh Lai Châu: Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nxb. Lao động, tháng 11 – 2020, tr.185.

(7) V.I. Lênin: Toàn tập, t.6, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1975, tr.30,32.

(9), (10) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, tr.34; 182-183.

TIN TỨC, SỰ KIỆN NỔI BẬT

* Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 – 2025:

Ngày 24/8, Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025. Các đồng chí: Giàng Páo Mỹ - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Vũ Mạnh Hà - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Lê Văn Lương - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đồng chủ trì Hội nghị.

Dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo Vụ địa phương các Ban Đảng Trung ương, Văn phòng Trung ương; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố.



Đồng chí Giàng Páo Mỹ, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy phát biểu tại Hội nghị

Sau nửa nhiệm kỳ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội

Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, đến nay đã có 22/55 chỉ tiêu thành phần đạt và vượt Nghị quyết đề ra. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân 3 năm (2021 - 2023) ước đạt 3,91%; GRDP bình quân đầu người đạt 47,5 triệu đồng/người/năm (tăng 4,12 triệu đồng so với năm 2020). Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm, tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện. Chất lượng giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân ngày càng được nâng lên, nhất là y tế ở cơ sở. Bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc được bảo tồn và phát huy gắn với phát triển du lịch. Các chương trình mục tiêu quốc gia, chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo được quan tâm thực hiện; tỷ lệ hộ nghèo trung bình giảm 3,4%/năm, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân có nhiều cải thiện. Công tác quốc phòng, an ninh được tăng cường, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế được tăng cường, mở rộng và đi vào chiều sâu. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được triển khai thực hiện đồng bộ, đạt kết quả quan trọng.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Giàng Páo Mỹ - Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh một số nội dung trọng tâm nửa cuối nhiệm kỳ: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, các nghị quyết chuyên đề, đề án, kết luận nhiệm kỳ 2020-2025; đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo

đức, phong cách Hồ Chí Minh; kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tập trung giữ vững và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đạt và vượt, thực hiện quyết liệt các chỉ tiêu đạt thấp, dự báo khó đạt bằng những giải pháp căn cơ, đột phá. Triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia. Lãnh đạo thực hiện các giải pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia. Chú trọng kết hợp quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đường lối đối ngoại, hợp tác và hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước...

*** Hội thảo góp ý vào dự thảo bộ Văn kiện Đảng bộ tỉnh Lai Châu:**

Sáng 13/9, Ban Chỉ đạo xây dựng Bộ Văn kiện Đảng bộ tỉnh Lai Châu tổ chức Hội nghị góp ý vào dự thảo bộ Văn kiện Đảng bộ tỉnh. Đồng chí Vũ Mạnh Hà - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy chủ trì Hội thảo.

Dự Hội thảo có các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ biên tập bộ Văn kiện Đảng bộ tỉnh giai đoạn 1949-2020.

Dưới sự chủ trì của đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy Thường trực Tỉnh ủy, Phó trưởng Ban Chỉ đạo, các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo đã thảo luận, tham gia ý kiến tập trung vào các nội dung: hình thức mẫu Bìa của bộ Văn kiện; cho ý kiến vào lời giới thiệu; việc trình bày hệ thống các văn bản trong từng cuốn Văn kiện đảm bảo chính xác, khách quan, giữ nguyên hiện trạng bản gốc của văn bản;...

Kết luận Hội thảo, đồng chí Vũ Mạnh Hà - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng,

Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Phó trưởng Ban Chỉ đạo đánh giá cao kết quả biên soạn của Tổ biên tập; đồng thời đề nghị Tổ biên tập tiếp thu các ý kiến tham gia góp ý tại Hội thảo; thống nhất mẫu Bìa cuốn Văn kiện; tiếp tục nghiên cứu các ý kiến góp ý của các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh, trong quá trình biên soạn nếu có những nội dung vướng mắc cần trực tiếp xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, chuẩn bị tốt cho Hội thảo các tập còn lại của bộ Văn kiện. Tập trung biên soạn, và các quy trình cho việc xuất bản bộ Văn kiện đảm bảo theo kế hoạch.

*** Lãnh đạo tỉnh Lai Châu đón tiếp, làm việc với Đoàn công tác tỉnh Bò Kẹo, nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào:**

Chiều ngày 25/9, đồng chí Vũ Mạnh Hà - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy cùng các đồng chí Chu lê Chinh - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; đại diện lãnh đạo các Sở: Thông tin và Truyền thông, Ngoại Vụ, Văn hoá - Thể thao và Du lịch; lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy Lai Châu đón tiếp, làm việc cùng đoàn công tác tỉnh Bò Kẹo, nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào do đồng chí Chom Si Lặt Tạ Nạ Păn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch Hội Hữu Nghị Việt Nam - Lào tỉnh Bò Kẹo làm Trưởng đoàn.

Tại buổi làm việc, các đồng chí lãnh đạo 2 tỉnh mong muốn, trong thời gian tới, cấp uỷ, chính quyền địa phương tiếp tục tuyên truyền sâu rộng tới Nhân dân về tình đoàn kết, hữu nghị, thủy chung, bền chặt của 2 nhà nước Việt Nam - Lào, 2 tỉnh Lai Châu - Bò Kẹo; quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trên các phương diện, lĩnh vực kinh tế; nhất là tạo điều kiện cho

doanh nghiệp 2 tỉnh vào đầu tư phát triển thương mại, du lịch; xây dựng tour tuyến du lịch của 2 tỉnh, 2 nước. Tăng cường giao lưu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm giữa các sở, ban ngành của 2 tỉnh. Lai Châu tạo điều kiện để học sinh, sinh viên của tỉnh Bò Kẹo được tham gia học tập, đào tạo nghề để tỉnh phát triển nguồn nhân lực cho địa phương.

*** Chiều ngày 14/7/2023, Đồng chí Vũ Mạnh Hà - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy đến thăm và làm việc tại Trường Chính trị tỉnh Lai Châu. Dự và làm việc có các đồng chí lãnh đạo nhà trường và lãnh đạo các khoa, phòng Trường Chính trị tỉnh.**



Quang cảnh buổi làm việc.

Tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Tiến Tăng – Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh giới thiệu về chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường; đồng thời thông tin về tình hình, kết quả nổi bật của Trường trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên của tỉnh và tiến độ thực hiện Đề án xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn trong thời gian qua.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Vũ Mạnh Hà - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó bí thư Tỉnh ủy đã gửi lời chúc tốt đẹp nhất đến toàn

thể lãnh đạo, viên chức, người lao động trong Trường, chia sẻ với nhà trường về những khó khăn, thiếu thốn hiện tại về cơ sở vật chất và đội ngũ. Đồng thời, đồng chí ghi nhận, đánh giá cao những kết quả mà Trường Chính trị tỉnh đã đạt được trong thời gian qua và đề nghị thời gian tới, Trường Chính trị tỉnh tiếp tục đoàn kết, thống nhất cao để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của nhà trường, đặc biệt là tích cực tham mưu, có giải pháp hữu hiệu hơn nữa để tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn trong thời gian tới.

*** Sáng ngày 21/8/2023, tại hội trường Trường chính trị tỉnh Lai Châu đã diễn ra buổi hội đàm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và học tập giữa Trường Chính trị tỉnh Lai Châu, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Trường Chính trị và hành chính tỉnh Phong Sa Lý, nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào.**



Quang cảnh buổi làm việc.

Dự buổi làm việc gồm các đồng chí Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng; trưởng, phó các khoa, phòng chuyên môn của hai nhà trường.

Phát biểu tại buổi hội đàm, thay mặt tập thể viên chức Trường Chính trị tỉnh Lai Châu, đồng chí Nguyễn Tiến Tăng - Hiệu trưởng bày tỏ niềm vui mừng, phấn khởi khi được đón tiếp Đoàn công tác của Trường Chính trị và hành chính tỉnh Phong Sa Ly thăm và làm việc tại Trường. Đồng thời, đồng chí cũng đã trao đổi những vấn đề trong công tác dạy và học mà Đoàn công tác quan tâm như: Công tác quản lý – hành chính chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị; công tác kiểm tra, thi và viết tiểu luận tốt nghiệp tại các khoá; việc tổ chức triển khai chương trình đào tạo cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện, cơ sở; công tác bồi dưỡng đội ngũ giảng viên; xây dựng Trường Chính trị Lai Châu đạt chuẩn, công tác nghiên cứu khoa học;... Đặc biệt, đồng chí nhấn mạnh: thời gian qua, với sự đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao của cấp ủy, lãnh đạo, toàn thể viên chức và người lao động nhà trường luôn nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, cơ bản hoàn thành, đạt và vượt các mục tiêu mà Tỉnh giao.

Đồng chí Chấn Sĩ Seng Sôm Phu - Hiệu trưởng Trường Chính trị và Hành chính tỉnh Phong Sa Lý bày tỏ niềm vui mừng và cảm ơn sự đón tiếp nồng hậu của Trường Chính trị tỉnh Lai Châu dành cho Đoàn Công tác; đồng thời, đồng chí cũng chia sẻ những kinh nghiệm thực tiễn trong mọi mặt hoạt động của Trường đối với Trường Chính trị tỉnh Lai Châu. Qua đây, đồng chí mong muốn tăng cường hơn nữa mối quan hệ đoàn kết, gắn bó, các hoạt động giao lưu giữa hai nhà trường trong thời gian tới.

*** Ngày 25/8/2023, Tọa đàm khoa học Cùm thi đua các trường chính trị khu vực miền núi phía Bắc được tổ chức tại Trường Chính trị tỉnh Điện Biên.**



Lãnh đạo Vụ các trường Chính trị, lãnh đạo các Trường Chính trị trong Cụm Thị đua chụp ảnh lưu niệm sau buổi Tọa đàm.

Tham dự Tọa đàm có lãnh đạo, viên chức Vụ các trường Chính trị - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; đoàn công tác các trường chính trị trong Cụm gồm: Lai Châu, Quảng Ninh, Hà Giang, Điện Biên, Cao Bằng, Lạng Sơn, Sơn La. Đoàn công tác Trường Chính trị tỉnh Lai Châu do đồng chí Nguyễn Tiến Tăng – Hiệu trưởng làm Trưởng đoàn.

Đây là diễn đàn khoa học có ý nghĩa thiết thực, quy tụ trí tuệ, khả năng và tâm huyết của các nhà quản lý, các nhà khoa học cùng trao đổi, thảo luận và thống nhất các giải pháp đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học tổng kết thực tiễn ở các trường chính trị khu vực biên giới phía Bắc. Đặc biệt, Tọa đàm thảo luận, trao đổi kỹ các nhóm giải pháp nhằm: khắc phục khó khăn, vướng mắc trong lựa chọn tổ chức triển khai nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ; tăng cường công tác chuyển đổi số đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực

tiến; tăng cường các nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học tổng kết thực tiễn;... Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của các trường trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học tổng kết thực tiễn và các hoạt động khác của các trường chính trị trong Cụm.

Tham luận tại Tọa đàm, đồng chí Nguyễn Tiến Tăng - Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu nhất trí cao với các tham luận đã được chia sẻ; đồng thời, chỉ rõ những khó khăn, vướng mắc trong việc ứng dụng đề tài khoa học, tổng kết thực tiễn tại Lai Châu nói riêng và các địa phương trong Cụm thi đua nói chung. Trên cơ sở đó, đồng chí đề xuất các giải pháp nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc đó.

*** Chiều 20/9, tại Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Lễ bế mạc Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lần thứ VIII.**



Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trao Giấy chứng nhận danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi” cho các thí sinh.

Hội thi năm nay quy tụ sự tham gia của 130 thí sinh, gồm 127 thí sinh đến từ

63 trường chính trị, 3 thí sinh của 3 trường bộ, ngành, đoàn thể trung ương. Hội thi có ý nghĩa thiết thực, góp phần nâng cao năng lực, xây dựng uy tín, hình ảnh mẫu mực của người giảng viên trường Đảng.

Tham dự Hội thi, Trường chính trị tỉnh Lai Châu có hai giảng viên: ThS. Lê Thị Ngọc Hiệp - Phó Trường phòng QLĐT & NCKH và ThS. Nguyễn Văn Đông - Giảng viên khoa Xây dựng Đảng. Trên cơ sở kết quả thực hiện các nội dung thi, cả 2 giảng viên đã được Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh công nhận danh hiệu giảng viên dạy giỏi toàn quốc.

Qua thực tiễn tham gia Hội thi, Đoàn công tác và các giảng viên của Trường có cơ hội trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật, bổ sung kiến thức, đổi mới phương pháp giảng dạy; đồng thời, thể hiện sự quyết tâm, nỗ lực, cố gắng hết mình với khát khao, mong muốn được khẳng định bản lĩnh, trí tuệ của người giảng viên lý luận chính trị. Với kết quả đã đạt được của Hội thi, mỗi giảng viên đã được công nhận là giảng viên dạy giỏi toàn quốc cần tiếp tục phấn đấu, trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ được giao, trở thành những hạt nhân nòng cốt, giảng viên mẫu mực, có uy tín cao của nhà trường, có sức lan tỏa mạnh mẽ đối với đồng nghiệp và học viên.

*** Sáng ngày 25/9, tại thành phố Lai Châu, Trường Chính trị tỉnh phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy Lai Châu tổ chức Hội thảo khoa học “Đoàn kết, đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, ra sức tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững”.**

Các đồng chí: Lê Đức Dục - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Nguyễn Tiến Tăng - Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh; Đặng Quang Chung - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Lai Châu chủ trì Hội thảo. Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh và các Sở: Nội vụ, Văn hóa thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thường trực các huyện ủy, thành ủy; Lãnh đạo Trường và các khoa, phòng, giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm Trường Chính trị tỉnh; đại diện lãnh đạo ban tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy; Trung tâm Chính trị các huyện, thành phố và tác giả có bài tham luận gửi Hội thảo.

Sau gần 2 tháng chuẩn bị, Ban Tổ chức Hội thảo đã nhận được 44 bài tham luận của các nhà khoa học, cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có 11 tham luận được trình bày tại Hội thảo; dưới nhiều góc độ tiếp cận khác nhau, các tham luận đã tập trung phân tích làm rõ: tư tưởng và giá trị nhân văn trong lời dạy của Bác trong Thư gửi đồng bào và cán bộ Lai Châu; đánh giá khách quan những kết quả mà Đảng bộ, Nhân dân các dân tộc Lai Châu đạt được trong quá trình xây dựng và phát triển; đồng thời, đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp nhằm tiếp tục khơi dậy tinh thần đoàn kết, đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự

lực, tự cường, ra sức tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững.



Đồng chí Lê Đức Dục - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phát biểu kết luận Hội thảo.

Kết luận Hội thảo, đồng chí Lê Đức Dục - Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã nhấn mạnh Hội thảo đã mang lại những giá trị lý luận, thực tiễn thiết thực cho công tác lãnh đạo, nghiên cứu; đồng chí đề nghị Ban Tổ chức Hội thảo tiếp thu những ý kiến thảo luận để bổ sung, biên tập Kỷ yếu Hội thảo làm tài liệu nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục trong hệ thống chính trị; Trường Chính trị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy Lai Châu căn cứ nội dung, kết quả Hội thảo nghiên cứu, báo cáo, đề xuất tham mưu Tỉnh ủy trong việc đề ra chủ trương, nghị quyết, kế hoạch, các cơ chế, chính sách góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới và phát triển của tỉnh trong thời gian tới; đồng thời cụ thể hóa thành các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, từ đó hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu “Đoàn kết, đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, ra sức tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững”.

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

* **Tháng 8, 9/2023 Trường Chính trị tỉnh đã phối hợp với các huyện, cơ quan, đơn vị** tổ chức khai giảng 02 lớp Trung cấp lý luận chính trị. Lớp khóa 2/2023 khai giảng vào ngày 28/8/2023 tại huyện Mường Tè với 42 học viên. Lớp khóa 3/2023 khai giảng tại trường ngày 12/9/2023 với 48 học viên.

* **Sáng ngày 29/8 Trường Chính trị tỉnh Lai Châu phối hợp với Học viện Hành chính Quốc gia** tổ chức Lễ bế giảng lớp Bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương khóa 14 năm 2023. Sau 2 tuần tổ chức học tập, khóa bồi dưỡng đã hoàn thành chương trình với tổng thời 80 tiết, gồm 10 chuyên đề, trong đó có 08 chuyên đề giảng dạy, 02 chuyên đề báo cáo kết hợp đi thực tế, làm bài kiểm tra đánh giá. Kết quả khóa bồi dưỡng, 100% học viên được cấp chứng chỉ, trong đó, 8 học viên xếp loại Giỏi (22,3%), 27 học viên xếp loại Khá (75%). Đặc biệt, có 4 học viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện được Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia khen thưởng.

* **Chiều ngày 15/9/2023, Trường Chính trị tỉnh Lai Châu phối hợp với Sở Nội vụ** tổ chức Lễ khai giảng lớp Bồi dưỡng đối với ngạch chuyên viên và tương đương khóa 80 cho cán bộ, công chức trong toàn tỉnh. Phát biểu khai giảng, đồng chí Vũ Văn An nhấn mạnh: Để lớp học đạt được mục tiêu theo đúng kế hoạch đề ra, yêu cầu chủ nhiệm lớp quản lý, theo dõi, bám sát quá trình học tập để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của học viên; giảng viên lên lớp tích cực sử dụng phương pháp tích cực, lấy học viên làm trung tâm kết hợp với việc sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; mỗi học viên thực hiện nghiêm

túc nội quy, quy chế lớp học, chuyên cần học tập, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt khóa bồi dưỡng.

HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP KHOA

* **Trong các ngày 08/9, 15/9, 28/9/2023** tại các huyện Mường Tè, Phong Thổ đã diễn ra 03 cuộc Hội thảo cấp khoa, gồm: Hội thảo “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu” do khoa Nhà nước và pháp luật phối hợp với Phòng Tư pháp huyện Mường Tè tổ chức; Hội thảo “Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu” do khoa Lý luận cơ sở phối hợp với phòng Dân tộc huyện Phong Thổ tổ chức; Hội thảo “Phát huy vai trò của tổ chức Hội Nông dân cơ sở trong xây dựng nông thôn mới tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu” do khoa Xây dựng Đảng phối hợp với Hội Nông dân huyện Mường Tè tổ chức.

Các cuộc Hội thảo trên đều nằm trong khuôn khổ triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường được phối hợp tổ chức tại các địa phương. Đây là những hoạt động rất quan trọng trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường. Thông qua Hội thảo nhằm tiếp thu những ý kiến đóng góp, trao đổi của các nhà quản lý, nhà khoa học để đánh giá đúng thực trạng, đề xuất, khuyến nghị những giải pháp khả thi, phù hợp, thiết thực, hữu ích về nội dung đề tài. Tạo cơ sở khoa học và thực tiễn cho các nhóm nghiên cứu đề tài tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện để các đề tài nghiên cứu đảm bảo thực sự có chất lượng, giá trị, được triển khai áp dụng có hiệu quả tại các huyện trong thời gian tới.